PHỤ LỤC I

MẪU BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON, GIÁO DỤC PHỔ THÔNG, GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN[1]

(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP

TRƯỜNG THCS PHAN TÂY HỒ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM HỌC: 2024 - 2025

I. THÔNG TIN CHUNG[2]

Trường Trung học cơ sở Phan Tây Hồ được thành lập theo Quyết định số 642/QĐ-UBQ ngày 11 tháng 8 năm 1997 của Uỷ ban nhân dân quận Gò Vấp về việc tách trường Phổ thông Cơ sở Phan Tây Hồ thành 2 cơ sở, tọa lạc tại địa chỉ 535/29 Thống Nhất, Phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Số điện thoại liên hệ: 028.38940013; Địa chỉ Email: thcsphantayho.govap@hcm.edu.vn; Website: thcsphantayho.hcm.edu.vn

Trường Trung học cơ sở Phan Tây Hồ là cơ sở giáo dục phổ thông trong hệ thống giáo dục quốc dân, là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban Nhân dân quận Gò Vấp. Trường có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định.

*** Cơ sở vật chất:**

- Trường có diện tích 6.248m^2, được thiết kế xây dựng gồm 04 khu, tổng cộng 57 phòng học, 20 phòng chức năng. Mỗi phòng học có diện tích 48 m^2 phục vụ gần 3000 học sinh mỗi năm học.

- Phòng phục vụ hoạt động học tập: 14 phòng gồm: Thư viện: 01; Thiết bị: 01; Y tế: 01; 03 phòng dạy Tin học; 02 phòng thực hành thí nghiệm Lý - Hóa - Sinh; phòng Tư vấn tâm lý.

- Phòng làm việc: 09 phòng gồm (phòng Giáo viên: 01; phòng Phó Hiệu trưởng; phòng Hiệu trưởng: 01; phòng Đoàn - Đội: 01; phòng Truyền thống: 01; phòng Hành chính: 01; phòng Kế toán: 01; phòng Tài vụ: 01; phòng tiếp dân: 01).

- Tổng số phòng học: 59 phòng.

- Trang thiết bị: Máy vi tính phục vụ quản lý, giảng dạy: 156 máy; 02 projector; 02 máy laptop; 61 màn hình LCD; 3 bảng tương tác, 15 Cassettes.

- Cơ sở vật chất nhà trường khang trang, sạch, đẹp, trang thiết bị dạy học được Ban giám hiệu quan tâm thường xuyên bổ sung, đáp ứng được yêu cầu tối thiểu cho hoạt động dạy học và giáo dục tại nhà trường.

- Trang thiết bị phục vụ tốt cho việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý và giảng dạy. Trình độ chuyên môn giáo viên 100% đạt chuẩn.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tài chính giáo dục, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước và xã hội đầu tư cho giáo dục để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất

- Nhà trường tiếp tục khẳng định vị trí về chất lượng và hiệu quả giáo dục, được các cấp lãnh đạo đánh giá cao, được nhân dân địa phương và các bậc cha mẹ học sinh tin tưởng.

- Đội ngũ cán bộ quản lý có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức nhà giáo gương mẫu, có năng lực quản lý giáo dục tốt, phát huy quy chế dân chủ cơ sở xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, giữ vững truyền thống tốt đẹp của nhà trường, luôn phấn đấu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao.

- Đội ngũ giáo viên đạt và vượt chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nhiệt tình, trách nhiệm trong công việc, luôn có ý thức trau dồi phẩm chất và năng lực chuyên môn, tích cực đổi mới phương pháp giáo dục trong công tác chủ nhiệm và giảng dạy.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN[3]

Theo Quyết định số 259/QĐ-GDĐT ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp về việc giao biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc ngành giáo dục Gò Vấp năm 2025 và Quyết định số 714/QĐ-GDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp về việc điều chỉnh giảm biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước đối với các trường công lập năm 2025 trong đó: Trường Trung học cơ sở Phan Tây Hồ năm 2025, biên chế viên chức được giao: 117 biên chế.

Hiện nay, tổng số hiện có tại đơn vị: 112 (viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động). Trong đó:

+ Biên chế: 104 viên chức. Gồm: 03 viên chức quản lý, 94 viên chức giáo viên, 07 nhân viên.

+ Hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022: 04 nhân viên (02 bảo vệ, 02 phục vụ).

+ Hợp đồng trường: 04 người lao động (01 nhân viên tổng phụ trách Đội, 01 nhân viên bảo vệ, 01 nhân viên thiết bị, 01 nhân viên hỗ trợ khuyết tật hòa nhập).

- Hiện tại đơn vị có 08 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng.

Stt	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Tốt	Khá	Trung bình	Kém
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	**109**		**9**	**88**	**4**	**2**	**6**	**46**	**51**		**79**	**15**		
I	**Giáo viên** Trong đó số giáo viên dạy môn:	**94**		**7**	**85**	**2**			**45**	**48**		**79**	**15**		
1	Toán	16		3	12	1			9	7		9	7		
2	Lý	5			5				3	2		5			
3	Hóa	4			4				1	3		4			
4	Sinh	7		1	6				4	3		7			
5	Văn	17		1	16				5	12		15	1		
6	Sử	6			6				3	3		6			
7	Địa	5			5				3	3		5			
8	GDCD	3			3				1	2		2	1		
9	Anh	14		2	12				6	8		13	1		
10	Công nghệ	3			2	1			2	/		3			
11	Tin học	5			5				4	1		5			
12	Thể dục	6			6				3	3		1	5		
13	Âm nhạc	1			1				1	/		1			

Stt	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Tốt	Khá	Trung bình	Kém
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	**109**		**9**	**88**	**4**	**2**	**6**	**46**	**51**		**79**	**15**		
14	Mỹ thuật	2			2					2		2			
II	**Cán bộ quản lý**	**3**		**2**	**1**				**1**	**2**		**3**			
1	Hiệu trưởng	1		1	/					1		1	/		
2	Phó hiệu trưởng	2		1	1				1	1		2	/		
III	**Nhân viên**	**12**			**2**	**2**	**2**	**6**		**1**					
1	Nhân viên văn thư	1					1								
2	Nhân viên kế toán	1			1										
3	Thủ quỹ	1				1									
4	Nhân viên y tế	1					1								
5	Nhân viên thư viện	1				1									
6	Giáo vụ	1			1					1					
7	Bảo vệ	3						3							

Stt	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Tốt	Khá	Trung bình	Kém
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	**109**		**9**	**88**	**4**	**2**	**6**	**46**	**51**		**79**	**15**		
8	Phục vụ	2						2							
9	Cấp dưỡng	1						1							

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT[4]

Trường có diện tích 6.248m^2. Khuôn viên nhà trường được xây dựng môi trường đông đúc dân cư, có lộ giao thông đường nhựa thuận tiện cho học sinh đến trường.

Trong những năm qua, nhà trường đã trồng và thường xuyên chăm sóc cây xanh che bóng mát cũng như các loại hoa kiểng tăng tính thẩm mĩ cho sân trường, đảm bảo khuôn viên xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh.

Trường có cổng trường, biển tên trường, đảm bảo yêu cầu an toàn, thẩm mỹ, trường có tường rào bảo vệ đảm bảo an toàn. Cổng chính trường xây dựng kiên cố, đảm bảo an toàn cho các bậc phụ huynh đưa đón học sinh, kể cả trong giờ cao điểm. Biển tên trường được lắp đặt rõ ràng, đảm bảo về mĩ quan, nội dung biển tên trường đúng theo quy định Điều lệ trường Trung học cơ sở.

Trường đã xây dựng công trình tổng diện tích 2124m^2, có sân chơi với diện tích 2800 m^2, được lót gạch đảm bảo diện tích khuôn viên, sân chơi, bãi tập theo quy định.

Diện tích các phòng làm việc, phòng học:

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	**Số phòng học**		Số m^2/học sinh
II	**Loại phòng học**		-
1	Phòng học kiên cố	57	-
2	Phòng học bán kiên cố		-
3	Phòng học tạm		-

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
4	Phòng học nhờ		-
5	Số phòng học bộ môn		-
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)		-
7	Bình quân lớp/phòng học	59/57	-
8	Bình quân học sinh/lớp	2577/59	-
III	**Số điểm trường**	01	-
IV	**Tổng số diện tích đất** (m^2)	**6248**	
V	**Tổng diện tích sân chơi, bãi tập** (m^2)	2800	
VI	**Tổng diện tích các phòng**		
1	Diện tích phòng học (m^2)	2400	
2	Diện tích phòng học bộ môn (m^2)	420	
3	Diện tích thư viện (m^2)	96	
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m^2)		
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống khác (m^2)	48	
VII	**Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu** (Đơn vị tính: bộ)	**04**	Số bộ/lớp
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định	**59**	59/59
1.1	Khối lớp 6	1	14/14
1.2	Khối lớp 7	1	18/18
1.3	Khối lớp 8	1	15/15
1.4	Khối lớp 9	1	12/12

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định	/	/
2.1	Khối lớp 6	/	/
2.2	Khối lớp 7	/	/
2.3	Khối lớp 8	/	/
2.4	Khối lớp 9	/	/
3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lí (diện tích/thiết bị)	$72m^2$	-
4	…		
VIII	**Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập** (Đơn vị tính: bộ)		
IX	**Tổng số thiết bị dùng chung khác**		Số thiết bị/lớp
1	Màn hình LCD (Ti vi)	59	59/59
2	Cát xét	13	13/59
3	Đầu Video/đầu đĩa	02	02/59
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	02/02	02/02/59
5	Projector	02	02/59
6	Bảng Actiboard	/	/
7	Bảng tương tác	03	03/59

IX	**Tổng số thiết bị đang sử dụng**		Số thiết bị/lớp
1	Màn hình LCD (Ti vi)	59	59/59
2	Cát xét	13	13/59
3	Đầu Video/đầu đĩa		
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	02/02	02/02/59

5	Projector	02	02/59
6	Bảng Actiboard	/	/
7	Bảng tương tác	03	03/59

	Nội dung	Số lượng (m^2)
X	**Nhà bếp**	**01 (120)**
XI	**Nhà ăn**	**01 (120)**

	Nội dung	**Số lượng phòng, tổng diện tích (m^2)**	**Số chỗ**	**Diện tích bình quân/chỗ**
XII	**Phòng nghỉ cho học sinh bán trú**		/	/
XIII	**Khu nội trú**	/	/	/

XIV	**Nhà vệ sinh**	**Dùng cho giáo viên**	**Dùng cho học sinh**		**Số m^2/học sinh**	
			Chung	**Nam/Nữ**	**Chung**	**Nam/Nữ**
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	08		12		0
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	/	/	/	/	/

(Theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT-BGĐT BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế quy định chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).

	Nội dung	**Có**	**Không**
XV	**Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh**	X	

XVI	**Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)**	X	
XVII	**Kết nối internet**	X	
XVIII	**Trang thông tin điện tử (website) của trường**	X	
XIX	**Tường rào xây**	X	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC[5]

- Trường đã nhận Quyết định số 1605-89/QĐ-SGDĐT ngày 10/6/2025 về công nhận Trường THCS Phan Tây Hồ, quận Gò Vấp đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC[6]

- Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của các cấp về hoạt động chuyên môn. Đặc biệt, tích cực thực hiện các yêu cầu đổi mới từ khâu quản lý chỉ đạo đến tổ chức thực hiện, vận dụng. Có nề nếp hoạt động chuyên môn khoa học, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả, hoàn thành tốt kế hoạch công tác trong năm học.

- Phát động và khuyến khích học sinh tích cực tham gia các cuộc thi chuyên môn do các cấp tổ như: Giải Lê Quí Đôn trên Báo Khăn quàng đỏ, cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học, ...

- Thực hiện chương trình rèn kĩ năng sống, kĩ năng giao tiếp Tiếng Anh với giáo viên bản ngữ cho học sinh. Tổ chức tốt hoạt động dạy và học, tiếp tục duy trì công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu đạt hiệu quả. Tổng số học sinh tham gia đội tuyển, dự thi học sinh giỏi cấp quận 54 em học sinh.

- Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động: văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; thí nghiệm - thực hành; tham gia cuộc thi "An toàn giao thông vì nụ cười ngày mai"; thi giải toán trên máy tính cầm tay và các hội thi, hoạt động chuyên môn khác do Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai góp phần phát triển năng lực học sinh.

*** Kết quả đạt được:**

- Hội thi "Máy tính cầm tay": Đạt 02 học sinh cấp quận.

- Hội thi "An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai": Đạt 07 học sinh cấp quận.

- Hội thi "Khéo tay kỹ thuật": đạt 05 học sinh cấp quận.

- Hội thi Nghiên cứu khoa học: đạt 10 học sinh cấp quận, đạt 04 học sinh cấp thành phố.

- Hội thi " Văn hay chữ tốt": đạt 05 học sinh cấp quận.

- Hội thi " Lớn lên cùng sách": đạt 01 học sinh cấp quận.

- Hội thi " Nét vẽ xanh": đạt 01 học sinh cấp quận.

- Cuộc thi "Sáng kiến bảo đảm trật tự trường học về phòng chống bạo lực học đường và phòng ngừa lao động trẻ em trái Pháp luật": đạt 02 học sinh cấp quận.

- Hội thi " Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Bác Hồ": đạt 10 học sinh cấp quận.

- 09 học sinh đạt danh hiệu Chỉ huy đội giỏi cấp quận.

- Đạt giải B Liên hoan trống kèn cấp thành phố.

- Hội thi chủ đề tích hợp STEM: 02 giáo viên đạt cấp quận.

- 02 học sinh đạt giải Nghiên cứu khoa học cấp Thành phố

- 93 học sinh đạt giải Thể dục thể thao cấp Quận. 13 học sinh đạt giải thể thao học sinh cấp thành phố.

- 32 học sinh dự thi học sinh giỏi lớp 9 đạt giải học sinh giỏi cấp quận và 11 em đạt giải cấp Thành phố năm học 2024 - 2025.

- Nhà trường đẩy mạnh việc sinh hoạt tổ khối chuyên môn đảm bảo có chất lượng. Tổ chức học sinh ôn tập, kiểm tra, chấm kiểm tra, đánh giá học tập, rèn luyện hạnh kiểm học sinh năm học 2024 - 2025 nghiêm túc.

- Hướng dẫn giáo viên tham gia Hội thi giáo viên lớp chủ nhiệm giỏi cấp quận năm học 2024 - 2025. Kết quả đạt 04 giáo viên.

- Thầy cô thực hiện phụ đạo HS chưa đạt các môn: khối 6, 7, 8, 9: Ngữ Văn, Toán, tiếng Anh theo kế hoạch.

- Thường xuyên kiểm tra, bổ sung cơ sở vật chất đảm bảo an toàn trường học.

- Thông qua thi đua để theo dõi quá trình thực hiện của giáo viên và học sinh.

- Biểu dương, khen thưởng kịp thời những giáo viên hết lòng thương yêu học sinh, tận tụy trong giảng dạy, giúp đỡ học sinh khó khăn, yếu kém.

Kết quả:

- 100% giáo viên thực hiện đúng trách nhiệm của nhà giáo, không vi phạm quy chế chuyên môn.

- Học sinh ngoan, có ý thức phấn đấu trong học tập, tham gia tốt các hoạt động học tập và rèn luyện toàn diện.

Tự đánh giá xếp loại: A1

5. Thực hiện chủ đề năm học, các biện pháp và hoạt động đã tổ chức thực hiện. Kết quả đạt được.

- Các biện pháp đã thực hiện:

+ Xây dựng kế hoạch hoạt động của năm học trong từng bộ phận của nhà trường, được thông qua Hội nghị cán bộ - công chức - viên chức để nhà trường thực hiện.

+ Thành lập ban kiểm tra nội bộ có tổ chức kiểm tra các nội dung trọng tâm phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường; thực hiện đúng tiến độ của các kế hoạch đã xây dựng và rút kinh nghiệm đề ra hướng khắc phục.

+ Đề cao vai trò của hoạt động Tổ/Nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng dạy và học.

+ Kết hợp tốt giữa Nhà trường - Gia đình - Xã hội trong việc giáo dục học sinh.

- Các hoạt động đã thực hiện:

+ Tuyên truyền chủ đề năm học qua các biểu ngữ, các buổi sinh hoạt trong học sinh và Hội đồng.

+ Trao đổi kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả quản lý trong buổi Hội nghị chuyên môn đầu năm học.

+ Thực hiện các chuyên đề bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên trong buổi sinh hoạt hội đồng.

+ Tổ chức các tiết thao giảng về đổi mới phương pháp giảng dạy, giảng dạy bài khó… để nâng cao hiệu quả giảng dạy ở các tổ chuyên môn.

+ Tổ chức ôn tập học sinh chưa đạt ở các môn học để hạn chế việc lưu ban bỏ học.

+ Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi Văn, Toán, Anh, KHTN 8, Tin học (lớp 8)

- Đội tuyển khối 9 gồm các môn: Ngữ Văn, Toán, tiếng Anh, KHTN (Vật Lý), KHTN (Hoá học), KHTN (Sinh học), Lịch sử và Địa lí (Lịch sử), Lịch sử và Địa lí (Địa lí), Tin học, Công nghệ, Máy tính cầm tay, Văn hay chữ tốt.

+ Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác giảng dạy, học tập theo Chương trình GDPT 2018: đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của người học. Quản lý điểm số cho học sinh bằng phần mềm quản lý điểm, lập kế hoạch giảng dạy trên trang chuyển trường của Sở Giáo dục, quản lý việc soạn giáo án của giáo viên trên mạng của trường; thông tin, báo cáo qua mạng, zalo; mỗi thành viên trong nhà trường có địa chỉ email để liên lạc.

- Kết quả đạt được:

+ Qua các hoạt động trên Cổng thông tin điện tử, eNetViet, Zalo, Email… giữa Ban giám hiệu và Giáo viên nên thông tin được nhanh chóng, tiết kiệm được thời gian hội họp.

+ Chất lượng của học sinh càng ngày càng đạt hiệu quả.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH[7]

CÔNG KHAI TÀI CHÍNH TỪ THÁNG 01/2025 ĐẾN THÁNG 5/2025

STT	Nội dung	Tồn đầu tháng	Thu	Chi	Tồn cuối tháng	Ghi chú
1	Ngân sách (nguồn 13)		18.593.864.000	9.191.322.790	9.402.541.210	
2	Ngân sách (nguồn 1401)	871.446.102			871.446.102	
3	Ngân sách (nguồn 1402)		15.364.286.000	6.329.365.323	9.034.920.677	
4	Ngân sách (nguồn 12)		2.760.630.000	2.540.743.168	219.886.832	
5	Ngân sách (nguồn 18)		1.022.589.000		1.022.589.000	
6	Học phí công lập		1.391.520.000	948.794.364	442.725.636	
7	Buổi 2		2.137.808.616	2.039.005.245	98.803.371	
8	Tiền ăn bán trú		6.048.294.000	6.045.348.490	2.945.510	
9	BHYT (CSSKBĐ)	31.566.752			31.566.752	
10	DV tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú		2.059.272.000	2.018.069.347		
11	Thiết bị, vật dụng BT	73.468.441	68.964.170		4.504.271	
12	Tiếng Anh tăng cường		389.815.500	380.120.664	9.694.836	
13	Căn tin	364.551.400	110.000.000	5.500.000	469.051.400	
14	Tiếng Anh giao tiếp		2.297.716.875	2.219.875.053	77.841.822	
15	Kỹ năng sống		919.570.000	896.914.547	22.655.453	
16	Nước uống học sinh		129.885.000	125.115.142	4.769.858	
17	Quỹ khen thưởng	199.920.213	77.900.000	22.350.000	144.370.213	
18	Quỹ phúc lợi	367.688.177	35.661.000	327.857.762	75.491.415	
19	Quỹ bổ sung thu nhập	67.787.982			67.787.982	
20	Quỹ PTSN	1.388.637.727	23.760.000		1.364.877.727	
21	Tin học quốc tế IC3		841.600.000	793.404.906	48.195.094	
22	Khám SKHS ban đầu	49.136.850			49.136.850	
23	Dịch vụ tiện ích ứng dụng CNTT và chuyển đổi số (K12)		155.778.000	143.107.963	12.670.037	
24	Máy lạnh		54.267.500	54.267.500		
25	Học phẩm		3.052.775	61.056	2.991.719	
26	Cải cách tiền lương	1.685.778.033			1.685.778.033	
27	Thu BHYT	1.188.720	4.422.600		5.611.320	
28	Dịch vụ tiện ích ứng dụng CNTT và chuyển đổi số (Enetviet)		324.537.500	298.141.591	26.395.909	

	Tổng cộng	**5.101.170.397**	**48.767.200.584**	**34.379.364.911**	**226.579.706.521.648**	

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC[8]

1. Tình hình thực hiện chương trình: Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông (2018). Tiếp tục thực hiện văn bản số 1652/SGDĐT-GDTrH ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai thực hiện CT GDPT 2018

1.1. Công tác tổ chức các hoạt động dạy học: *(Các hoat động chủ yếu, số liệu đã làm được; những biện pháp đã thực hiện có hiệu quả tốt, những khó khăn, vướng mắc cần tiếp tục giải quyết, bài học kinh nghiệm).*

1.1.1. Công tác chỉ đạo chuyên môn, xây dựng kế hoạch năm học:

- Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông (2018). Công văn số 2384/BGDĐT-GDTrH ngày 01/7/2020 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, tổ chuyên môn bổ sung, cập nhật những thông tin mới thay cho những thông tin đã cũ, lạc hậu, tích hợp các bài học có liên quan sau khi tinh giản để thiết kế bài học theo chủ đề dạy học.

- Kế hoạch giáo dục nhà trường đề ra các biện pháp phù hợp với tình hình thực tế tại và chỉ tiêu đề ra phù hợp với nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường.

- Hiệu trưởng tổ chức thẩm định và phê duyệt kế hoạch giáo dục của tổ/ nhóm chuyên môn. Trên cơ sở kế hoạch giáo dục của tổ/ nhóm đã được duyệt, tổ/nhóm trưởng chuyên môn triển khai kế hoạch giáo dục đến toàn thể giáo viên trong tổ, từ đó giáo viên đã linh hoạt trong xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân để thực hiện các nhiệm vụ trong năm học 2024 - 2025.

- Trong quá trình thực hiện kế hoạch, Ban Giám hiệu thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch dạy học của từng tổ/nhóm chuyên môn.

- Tổ, nhóm bộ môn thực hiện rà soát, xây dựng các chủ đề kiến thức theo nội dung, tổ chức thực hiện theo thời lượng xác định, tổ chức dạy học thống nhất trong cả tổ với các nội dung xây dựng. Chuyên đề, chủ đề dạy học qua internet được thầy cô trong cùng tổ bộ môn xây dựng và thực hiện trên cơ sở phê duyệt của Ban Giám hiệu nhà trường. Giáo viên sử dụng chuyên đề, chủ đề, thống nhất, tổ chức xây dựng hoạt động dạy và học cho học sinh trong trường. Giáo viên bộ môn quản lý, giám sát, theo dõi quá trình học tập của học sinh lớp mình phụ trách. Tổ chức các hoạt động học tập cho học sinh nhằm tăng cường khả năng tự học, tự nghiên cứu của học sinh.

- Trong quá trình thực hiện có sơ kết hàng tháng, nhận xét đánh giá những việc đã làm được, rút kinh nghiệm những việc còn hạn chế, thiếu sót; rà soát, điều chỉnh bổ sung nội dung công tác phù hợp với từng tháng.

1.1.2. Thực hiện chương trình SGK theo chuẩn kiến thức kỹ năng (yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực) và hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung giáo dục phổ thông của Sở và Bộ Giáo dục và Đào tạo. Chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình, xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng tinh giản nội dung dạy học và phát triển năng lực học sinh:

- **Thực hiện Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT** ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục phổ thông.

+ Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: 3 tiết × 35 tuần = 105 tiết.

+ Hoạt động giáo dục địa phương: 1 tiết x 35 tuần = 35 tiết.

- Xây dựng kế hoạch giảng dạy đúng theo qui định của chương trình môn học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Các tổ, nhóm chuyên môn linh hoạt trong việc thực hiện khung phân phối chương trình để đưa các nội dung dạy học theo chủ đề tích hợp, dạy học chủ đề, Giáo dục Stem, các chủ đề dạy học trải nghiệm, tiết học ngoài nhà trường, … các nhóm thống nhất điều chỉnh trình tự các bài dạy cho phù hợp; tùy vào năng lực, mức tiếp thu của từng đối tượng học sinh, thống nhất việc gia giảm thời lượng cho từng nội dung bài cụ thể, … tất cả đều được thể hiện trong biên bản họp tổ, nhóm và chỉ được thực hiện khi được Hiệu trưởng thẩm định, phê duyệt.

- **Khung kế hoạch thời gian năm học: Thực hiện theo Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố** về ban hành Kế hoạch thời gian năm học năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ngày tựu trường: Bắt đầu từ ngày 26/8/2024 → 31/8/2024.

- Ngày khai giảng: 05/9/2024.

- Học kì I: từ 05/9/2023 → 12/01/2025 (18 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác).

- Học kì II: từ 13/01/2025 → 25/5/2025 (17 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác).

- Ngày bế giảng năm học: từ 26/5/2025 → 31/5/2025.

- Xét tốt nghiệp THCS: trước ngày 30/6/2025.

1.1.3. Tổ chức giảng dạy ngoại ngữ (tiếng Anh) ; dạy học tự chọn (môn tự chọn, chủ đề tự chọn); Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật:

a) Tổ chức giảng dạy ngoại ngữ (tiếng Anh):

- Tổng số học sinh học lớp Tiếng Anh tích hợp: 127 em/04 lớp.

- Tổng số học sinh học lớp Tiếng Anh tăng cường: 1310 em/26lớp.

- Tổng số học sinh học lớp Tiếng Anh giao tiếp: 2465 em/55 lớp.

- Ban Giám hiệu xây dựng các chương trình dạy học tiếng Anh phù hợp với trình độ học sinh, khuyến khích học sinh đạt chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế; sử dụng tài liệu dạy học bổ trợ theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; sử dụng và phối hợp sử dụng các bộ tài liệu dạy học THCS bộ môn Tiếng Anh (Spark, Access, I Learn Smart World...) để nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học; thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29 tháng 9 năm 2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07 tháng 7 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh. Thực hiện hiệu quả hoạt động đồng giảng có giáo viên nước ngoài. Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo các chuẩn quốc tế

- Chỉ đạo giáo viên tổ Tiếng Anh rà soát nội dung giảng dạy, chủ động tham mưu đề xuất sử dụng tài liệu dạy học cho phù hợp trình độ học sinh của từng loại hình lớp. Triển khai đưa vào sử dụng bộ tài liệu dạy học FRIENDS PLUS ở Khối lớp 6, 7 đối với các lớp học 2 buổi/ngày.

- Khuyến khích giáo viên tham gia các lớp học tập, bồi dưỡng nhằm đáp ứng được yêu cầu mới về chuẩn trình độ và năng lực tiếng Anh; nhất là đối với đội ngũ giáo viên môn tiếng Anh.

- Tăng cường sử dụng trang thiết bị dạy học ngoại ngữ, hướng dẫn học sinh sử dụng các hình thức học tập, tự học tiếng Anh trên Internet để tăng cường các kỹ năng mà trong điều kiện nhà trường hiện tại chưa đáp ứng được.

- Tiếp tục thực hiện phối hợp với Công ty EMG: Trường THCS Phan Tây Hồ tiếp tục thực hiện Đề án "Dạy học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam" theo Quyết định của Uỷ ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chương trình Tiếng Anh tích hợp ở khối 6, 7, 8, 9 (1 lớp/khối); nâng cao chất lượng giảng dạy chương trình Tiếng Anh tăng cường ở các lớp 6, 7, 8, 9.

- Tiếp tục liên kết với Trung tâm Anh ngữ ILA Việt Nam tại Gò Vấp: tổ chức các tiết học tiếng Anh giao tiếp với giáo viên nước ngoài nhằm phát triển kỹ năng nghe, nói và giao tiếp bằng tiếng Anh cho học sinh. Đảm bảo cung cấp đầy đủ giáo viên bản ngữ có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm và có giấy phép lao động do cơ quan chức năng cấp còn hiệu lực khi tham gia giảng dạy và có giáo viên trợ giảng theo dõi tình hình giảng dạy và học tập của học sinh các lớp. Thực hiện giảng dạy tiếng Anh giao tiếp theo đúng phân phối chương trình của nhà trường, rèn kỹ năng giao tiếp, nghe nói cho học sinh. Xây dựng chương trình giảng dạy bám sát mục tiêu bài học, nội dung sách giáo khoa tiếng Anh của các khối lớp 6, 7, 8, 9; tập trung vào các hoạt động phát triển kỹ năng nghe, nói cho học sinh; thường xuyên phối hợp với nhà trường trong việc dự giờ, rút kinh nghiệm các tiết dạy của giáo viên bản ngữ. Duy trì và tổ chức tốt hoạt động

Câu lạc bộ tiếng Anh ít nhất 2 lần/tháng. Kết hợp với Ila tổ chức ngày hội nói tiếng Anh; kể chuyện, ca nhạc bằng tiếng Anh; tổ chức các ngày hội giao lưu tiếng Anh trong học sinh nhằm tạo điều kiện cho học sinh có cơ hội sử dụng tiếng Anh, vừa tạo hứng thú học ngoại ngữ cho học sinh.

b) Tổ chức giảng dạy Thể dục:

- Tổ chức có hiệu quả việc giảng dạy các tiết học chính khóa và hoạt động ngoại khóa ở môn Thể dục, đánh giá học sinh bằng nhận xét; thực hiện đúng chế độ miễn cho học sinh thuộc diện miễn học môn Thể dục, có lưu đầy đủ hồ sơ. Duy trì tốt việc tập thể dục đầu giờ, giữa giờ phù hợp với điều kiện sân bãi của nhà trường, đưa yêu cầu này vào nội dung thi đua hằng ngày của học sinh. Hướng dẫn học sinh tham gia tích cực và đạt thành tích cao trong các phong trào TDTT, HKPĐ do nhà trường và cấp trên tổ chức. Duy trì và tổ chức tốt hoạt động câu lạc bộ, đội nhóm năng khiếu TDTT.

- Nâng cao chất lượng giáo dục bộ môn Thể dục. Giáo viên dạy bộ môn Thể dục phối hợp với giáo viên chủ nhiệm giúp học sinh các khối lớp hoàn thành chương trình lớp học; phát triển năng khiếu bản thân, rèn luyện thể chất, đảm bảo sức khỏe, có kỹ năng sống trong các hoạt động sinh hoạt, vui chơi, học tập tại nhà trường, gia đình và cộng đồng.

- Phát động và khuyến khích học sinh tích cực tham gia các cuộc thi TDTT do các cấp tổ chức như: Phong trào TDTT, Hội khỏe Phù Đổng cấp trường, cấp quận, cấp thành phố và các hoạt động chuyên môn khác do các cấp triển khai, góp phần phát triển năng lực học sinh.

- Thực hiện tốt công tác phát hiện học sinh có khả năng, năng khiếu, phân công giáo viên phụ trách, động viên, khuyến khích học sinh tham gia cuộc thi.

- Xây dựng kế hoạch, đề ra các biện pháp thực hiện tốt công tác bồi dưỡng, rút kinh nghiệm cụ thể qua từng cuộc thi.

1.1.4. Tổ chức dạy-học và các hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày *(theo văn bản của Sở GDĐT; Bộ GDĐT về hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày đối với các trường trung học):*

- Tổng số học sinh toàn trường: 2592 em/59 lớp, học sinh nữ: 1258 em.

- Tổng số học sinh học 2 buổi/ngày toàn trường: 2592 em/59lớp.

- Tổng số học sinh học 2 buổi/ngày (không phục vụ bán trú): 649 em/16 lớp.

- Tổng số học sinh học 2 buổi/ngày (có phục vụ bán trú): 1950 em/43 lớp.

*** Chương trình dạy học 2 buổi/ngày bao gồm:**

- Tổng số tiết 2 buổi/ngày = Tổng số tiết theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT (Khối 6, 7, 8, 9) + Tổng số tiết buổi 2 (Số tiết văn hóa buổi 2 + Số tiết HĐGD buổi 2) + Hoạt động giáo dục khác.

* **Số tiết buổi 2:** Tổng số tiết buổi 2 = Số tiết văn hóa buổi 2 + Số tiết HĐGD buổi 2.

- Ban Giám hiệu xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ngày thực hiện đầy đủ hồ sơ tổ chức hoạt động dạy 2 buổi/ngày; có sổ theo dõi học tập, giảng dạy buổi 2 đầy đủ, đúng qui định gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

- Kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ngày nhằm đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục kỹ năng sống, bồi dưỡng năng khiếu, thể lực và tinh thần cho cho học sinh, chú trọng tiết đọc sách ở tất cả các khối lớp.

- Xếp thời khóa biểu theo đúng yêu cầu: mỗi tuần học từ 5 → 6 ngày, tỉ lệ các tiết giáo dục toàn diện (trải nghiệm, năng khiếu, kĩ năng sống, đọc....) không dưới 50%.

- Việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày dựa trên nguyên tắc phụ huynh, học sinh có nhu cầu, tự nguyện đăng ký tham gia học tập.

- Thực hiện thu chi tài chính theo đúng quy định của các cấp quản lý đối với trường dạy 2 buổi/ngày.

1.2. Đổi mới phương pháp dạy học, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh:

1.2.1. Việc triển khai thực hiện hình thức, phương pháp "Bàn tay nặn bột"; dạy học theo chủ đề và các phương pháp dạy học tích cực khác; dạy học các chủ đề tích hợp liên môn:

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo tinh thần Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 5 năm 2013 về áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" và các phương pháp dạy học tích cực khác; có sự kế thừa và kết hợp giữa phương pháp truyền thống và phương pháp mới; đổi mới đánh giá giờ dạy giáo viên trên tinh thần chia sẻ, tư vấn, hỗ trợ phát triển nghề nghiệp; đánh giá hiệu quả giảng dạy của giáo viên thông qua hoạt động và hiệu quả học tập của học sinh; thực hiện tiêu chí đánh giá giờ dạy theo Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Khuyến khích giáo viên tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, phù hợp với nội dung từng bài học. Đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học.

- Quan tâm hướng dẫn học sinh học tập thông qua hoạt động luyện tập, thực hành, trải nghiệm sáng tạo, giúp học sinh có cơ hội sử dụng các kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.

- Tiếp tục tổ chức bồi dưỡng giáo viên về các nội dung đổi mới đã được triển khai trong năm học trước như: Dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng

lực học sinh; sử dụng các phương pháp "Bàn tay nặn bột", dạy học theo dự án, dạy học theo chủ đề tích hợp trong các giờ dạy; hướng dẫn HS tham gia nghiên cứu khoa học, ...

- Trong quá trình đổi mới phương pháp dạy học yêu cầu giáo viên cần tiếp tục tập trung vào 2 kỹ thuật dạy học "Bàn tay nặn bột" và "dạy học theo dự án". Vận dụng linh hoạt những kỹ thuật dạy học tích cực vào quá trình giảng dạy tùy thuộc vào đặc trưng của môn học. Bàn bạc, thảo luận, rút kinh nghiệm những bước còn hạn chế trong việc thực hiện 2 kỹ thuật dạy học trên trong các tiết dự giờ, thao giảng, chuyên đề.

- Chú trọng cho học sinh được trải nghiệm trong quá trình học tập. Gắn việc thực hiện các phương pháp dạy học tích cực với việc xây dựng tiến trình dạy học theo định hướng đổi mới: Nêu tình huống xuất phát. Xây dựng phương án giải quyết vấn đề. Thực hiện phương án. Báo cáo kết quả. Đúc kết, mở rộng, chuyển tiếp nhiệm vụ.

- Yêu cầu mỗi tổ chuyên môn triển khai trong mỗi học kỳ ít nhất một chuyên đề thao giảng với phương pháp "Bàn tay nặn bột" và một chủ đề dạy học theo phương pháp dạy học theo dự án. Vào cuối học kỳ I và cuối năm, tổ chức rút kinh nghiệm, nêu rõ những việc đã làm được hoặc chưa làm được; những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện và đề xuất kiến nghị.

- Chú ý khi thực hiện dạy học theo dự án: dự án học tập cần gắn với việc tìm hiểu, giải quyết một vấn đề trong thực tiễn cuộc sống và có kế hoạch, sản phẩm cụ thể sau khi thực hiện dự án. Các tổ bộ môn xây dựng kế hoạch việc thực hiện dạy học theo dự án cần được trải đều ở các khối lớp, không tập trung nhiều dự án dạy học vào một số lớp, trong một khoảng thời gian nhất định để tránh áp lực công việc lên một số lớp, một số học sinh.

- Trong năm học, các tổ Toán, Khoa học tự nhiên, Công nghệ thực hiện được ít nhất 01 chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM nhằm triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, các phần mềm dạy học. Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, yêu cầu giáo viên coi trọng việc giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường theo đặc thù của bộ môn.

- Trong quá trình thực hiện các hoạt động dạy học, giáo dục, giáo viên cần coi trọng việc quan sát và hướng dẫn học sinh tự quan sát các hoạt động và kết quả học tập, rèn luyện của các em; nhận xét định tính và định lượng về kết quả hoạt động; qua đó đề xuất hoặc triển khai kịp thời các hướng dẫn, góp ý, điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động học tập, rèn luyện của học sinh.

- Tổ chức và động viên học sinh tích cực tham gia cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học và Cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn. Tăng cường tổ chức các hoạt động như: Hội thi thực nghiệm khoa học tự nhiên của học sinh, Ngày hội sử dụng Tiếng Anh.

- Tiếp tục thực hiện việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong giảng dạy các môn học: Ngữ văn, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục công dân, Giáo dục nghệ thuật.

- Tổ chức và khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - Văn nghệ, Thể dục - thể thao; thi thực nghiệm khoa học tự nhiên; thi kiến thức tổng hợp; thi kỹ năng sử dụng tin học văn phòng; thi giải toán trên máy tính cầm tay; ngày hội công nghệ thông tin; ngày hội sử dụng ngoại ngữ và các hội thi năng khiếu, các hoạt động giao lưu, … trên cơ sở tự nguyện của học sinh phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học, tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới.

- Thực hiện tốt công tác thực hành, thí nghiệm theo quy định. Tăng cường việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, mô hình, các thí nghiệm ảo, … Quản lý chặt chẽ các vật tư, thiết bị thực hành thí nghiệm, quản lý hóa chất thí nghiệm đúng qui định và đảm bảo an toàn. Nâng cao chất lượng hoạt động thư viện, xây dựng và hình thành thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc sách cho học sinh. Tiếp tục thực hiện kế hoạch xây dựng "Thư viện xanh", "Thư viện điện tử"; vận động đóng góp sách hỗ trợ xây dựng thư viện cộng đồng Phường16.

- Tiếp tục thực hiện phong trào xây dựng và sử dụng tủ sách lớp học, thư viện xanh, phát động tuần lễ "Hưởng ứng học tập suốt đời" và phát triển văn hóa đọc gắn với xây dựng câu lạc bộ, đội nhóm năng khiếu.

- Tổ chức các tiết thao giảng cấp tổ, cấp trường theo hình thức mở rộng không gian lớp học.

1.2.2. Tình hình thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá, xếp loại học sinh. Công tác tổ chức kiểm tra cuối kì. Công tác chỉ đạo của hiệu trưởng trong việc thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá; việc hướng dẫn các trường ban hành các văn bản quản lý chuyên môn; những định hướng trong đổi mới kiểm tra, đánh giá; tổ chức, quản lý công tác biên soạn, ra đề kiểm tra định kỳ và kiểm tra cuối kì, ...)

- Tiếp tục thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá dựa theo các văn bản chỉ đạo của cấp trên:

+ Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Công văn số 5058/SGDĐT-GDTrH ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học từ năm học 2024 – 2025.

+ Công văn số 988/PGDĐT-PT ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp về hướng dẫn thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh trung học năm học 2024 - 2025.

- Các tổ/nhóm chuyên môn thống nhất nội dung, các hình thức kiểm tra theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực của học sinh theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao. Trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

- Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn tiến hành đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực của học sinh. Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục với đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học; đánh giá của giáo viên với tự đánh giá và nhận xét, góp ý lẫn nhau của học sinh, đánh giá của cha mẹ học sinh và cộng đồng. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Các kết quả kiểm tra, đánh giá được thông tin đầy đủ đến học sinh để động viên khuyến khích học sinh tiến bộ. Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh; coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em trong quá trình dạy học.

- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: Đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip, …) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập theo kế hoạch dạy học của giáo viên và nhà trường. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành, các hình thức đánh giá này được thông tin đầy đủ đến học sinh khi giao nhiệm vụ học tập. Các hoạt động trải nghiệm có kiểm tra, đánh giá học sinh; các tổ/ nhóm chuyên môn thống nhất cụ thể nội dung, phương thức, mức độ đánh giá; báo cáo với Ban giám hiệu và chỉ tiến hành thực hiện khi được sự chấp thuận. Giáo viên bộ môn thông báo cụ thể nội dung đến toàn thể học sinh được biết qui định để tránh thắc mắc, khiếu nại.

- Chủ động kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan; giữa kiểm tra lý thuyết và kỹ năng vận dụng thực hành trong các bài kiểm tra. Tăng cường ra các câu hỏi mở; gắn với thời sự quê hương, đất nước để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội. Kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Chú ý hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.

- Thực hiện xây dựng ngân hàng đề kiểm tra 1 tiết và đề kiểm tra học kỳ đề chung của trường; đảm bảo thực hiện ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc tự luận và trắc nghiệm) theo các mức độ yêu cầu (nếu dạy trực tuyến nhận biết, thông hiểu); dạy trực tiếp (nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao). Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh ở từng học kỳ và từng khối lớp, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo các mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

- Kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra, tiếp tục nâng cao chất lượng kiểm tra môn ngoại ngữ, thực hiện kiểm tra đủ 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết.

- Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra, đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Các tổ nhóm chuyên môn thảo luận, bàn bạc đề ra một số hình thức đổi mới kiểm tra đánh giá, làm tờ trình báo cáo hiệu trưởng và được chấp thuận, công bố trước học sinh trước khi áp dụng.

- Hình thức, cấu trúc đề kiểm tra (tự luận, trắc nghiệm, trắc nghiệm kết hợp tự luận, tỉ lệ các mức độ câu hỏi, ...) do hiệu trưởng quyết định sau khi họp thống nhất với Tổ chuyên môn; đảm bảo được đánh giá, phân loại học sinh theo quy định của Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT và theo quy chế kiểm tra đánh giá của nhà trường.

- Ban Giám hiệu chỉ đạo giáo viên vận dụng Quy chế kiểm tra đánh giá học sinh khuyết tật, hòa nhập theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh được tham gia học, kiểm tra theo năng lực cá nhân.

1.2.3. Thực hiện chương trình nội dung giáo dục địa phương; lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục địa phương vào một số môn học theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo và Bộ Giáo dục và Đào tạo:

- Ban Giám hiệu chỉ đạo thực hiện chương trình Giáo dục địa phương lựa chọn những nội dung, chủ đề thiết thực đối với việc hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh địa phương thông qua phương pháp tổ chức các hoạt động học tập, hoạt động giáo dục trải nghiệm, dự án học tập tích cực.

- Nội dung giáo dục địa phương gắn tình hình kinh tế, chính, lao động - sản xuất, văn hoá địa phương để đáp ứng mục tiêu xây dựng, phát triển của địa phương quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Trang bị cho học sinh những hiểu biết cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lý, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp,... thành phố. Từ đó, bồi dưỡng cho học sinh tình yêu quê hương, ý thức tìm hiểu và vận dụng những điều đã học để góp phần bảo tồn

những giá trị lịch sử, văn hóa của nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, xây dựng văn hóa, kinh tế - xã hội thành phố Hồ Chí Minh ngày càng phát triển.

- Những vấn đề cơ bản hoặc thời sự về văn hoá, lịch sử, địa lý, kinh tế, xã hội, nghệ thuật, môi trường, hướng nghiệp, ... của Thành phố Hồ Chí Minh được xây dựng thành các chủ đề giáo dục cho học sinh, mỗi chủ đề thực hiện trong 4 tiết và được chia thành các mạch nội dung, giúp học sinh nắm được:

- Vị trí địa lý và lịch sử hình thành và phát triển của Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đặc trưng, bản sắc văn hoá và con người Thành phố hồ Chí Minh.

- Các đặc trưng kinh tế và ngành nghề của Thành phố Hồ Chí Minh.

- Sự tác động của các yếu tố tác động đến sự phát triển của Thành phố Hồ Chí Minh.

- Rèn luyện, nâng cao lòng tự hào, hình thành phẩm chất yêu nước của học sinh đối quê hương thành phố Hồ Chí Minh nói riêng và Đất nước Việt Nam chung.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm của học sinh Thành phố với tư cách là công dân thành phố Hồ Chí Minh để góp phần xây dựng phát triển Thành phố. Tôn vinh và bảo tồn các giá trị văn hoá đặc trưng của thành phố hiện nay.

1.2.4. Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong tổ chức dạy học và quản lí nhà trường; biện pháp và kết quả xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý 1.2.4. Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong tổ chức dạy học và quản lí nhà trường; biện pháp và kết quả xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; đổi mới hoạt động tổ chuyên môn trong nhà trường.

- Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục. Tập trung đổi mới phương pháp, phong cách quản lý đảm bảo tính dân chủ, khoa học, hiện đại; nâng cao hiệu quả quản lý nhà trường theo hướng tự chủ trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục; đi đôi với việc đổi mới nội dung và phương pháp quản lý; nâng cao năng lực quản lý nhà trường. Ban giám hiệu nhà trường đã ứng dụng công nghệ thông tin vào các nội dung như:

- Quản lý nhân sự, quản lý học sinh;

- Quản lý công tác tài chính, tài sản;

- Quản lý công tác tuyển sinh đầu cấp, chuyển trường;

- Quản lý đào tạo bồi dưỡng;

- Quản lý chuyên môn: Xếp thời khóa biểu, thao giảng chuyên đề, kiểm tra hồ sơ giáo án, bài giảng, sổ điểm điện tử, sổ liên lạc điện tử, …

- Nhà trường lập 01 trang web (www.thcsphantayho.hcm.edu.vn) phục vụ cho việc quản lý học sinh; quản lý điểm; trao đổi các thông tin giáo dục và học tập của học sinh với phụ huynh học sinh; đăng kí danh sách GV, HS tham gia các cuộc thi, báo cáo.

- Tất cả các máy vi tính phục vụ cho công tác quản lý của nhà trường đều được kết nối mạng Lan và cài đặt các phần mềm quản lý chuyên dụng như: phần mềm PMIS, chương trình quản lý tài chính IMAS, phần mềm dịch vụ công, phần mềm xếp thời khóa biểu Smart scheduler, phần mềm bài giảng điện tử trí việt, phần mềm quản lý thư viện, quản lý thiết bị V.EMIS, Enetviet, … nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý của nhà trường.

- Các thành viên trong nhà trường được được tập huấn, hướng dẫn cách cài đặt và sử dụng các ứng dụng trên google form, google drive, one note, skype, zalo, facebook, ... nhằm phục vụ cho việc ứng dụng mô hình giáo dục thông minh tại đơn vị trong nhiều năm qua. Nhà trường chỉ đạo thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin vào các nội dung như sau: Quản lý nhân sự, quản lý học sinh; Quản lý công tác tài chính, tài sản; Quản lý công tác tuyển sinh đầu cấp, chuyển trường; Quản lý đào tạo bồi dưỡng;

- Quản lý chuyên môn: Xếp thời khóa biểu, thao giảng chuyên đề, kiểm tra hồ sơ giáo án, bài giảng, sổ điểm điện tử, sổ liên lạc điện tử, …

- Động viên giáo viên tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý các hoạt động của chuyên môn như: Sử dụng phần mềm kiểm tra giáo án qua email; Giáo viên thực hiện báo cáo trực tuyến qua trang web, thông tin hội họp, các văn bản chỉ đạo của cấp trên đều gửi qua địa chỉ email của giáo viên, trang webssite của nhà trường.

- Đánh giá thi đua giáo viên qua việc ghi nhận có thang điểm rõ ràng và thực hiện xếp loại bằng phần mềm excel. Quản lý nhập điểm và đánh giá xếp loại học sinh tất cả đều qua trang cơ sở dữ liệu ngành.

- Kiểm tra, nâng cấp các trang thiết bị phục vụ cho việc ứng dụng CNTT như: màn hình LCD ở các lớp, phòng học bộ môn có trang bị bảng tương tác, xây dựng ngân hàng bài giảng điện tử hàng năm phục vụ cho công tác giảng dạy.

- Tổ chức các chuyên đề tập huấn cho giáo viên: cách sử dụng các phần mềm bổ trợ cho công tác giảng dạy để thực hiện báo cáo trực tuyến, sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn trực tuyến.

- Huy động nguồn lực, phát huy sáng tạo, tích cực thi đua xây dựng trường học số, có giải pháp chủ động, sáng tạo chào mừng kỷ niệm 50 năm Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2024).

- Thực hiện các báo cáo, thống kê, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành; tích hợp các hệ thống thông tin quản lý ngành vào cơ sở dữ liệu ngành; xây dựng và triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu. Triển khai xây dựng ứng dụng quản lý điều hành khai thác hiệu quả trục kết nối thông tin và cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành giáo dục Thành phố.

- Thực hiện triển khai Học bạ số từ năm học 2024 - 2025 theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo.

- Thực hiện kế hoạch số 3632/KH-SGDĐT ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM về Triển khai thí điểm Học bạ số ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh. Kế hoạch số 768/KH-GDĐT ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Triển khai thí điểm Học bạ số ngành Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp.

1.2.5. Tổ chức các hoạt động báo cáo chuyên đề, hội thảo, hội thi, hội giảng, tham quan học tập. Công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ … *(Hình thức tổ chức, nơi tổ chức, thời gian, số giáo viên tham gia, đánh giá kết quả):*

- Nâng cao hiệu quả, chất lượng các tiết thao giảng, chuyên đề cấp tổ, cấp trường. Các tiết thao giảng, chuyên đề cần tập trung chọn bài, chọn chủ đề khó có vấn đề, bàn bạc thảo luận kỹ về kỹ về kiến thức cần đạt, học sinh sẽ đạt được những kỹ năng gì, bài học hay chủ đề có tính giáo dục gì cho học sinh, vận dụng những phương pháp dạy học nào, hình thức tổ chức lớp học ra sao và tình huống đặt ra trong tiết học là gì. Khuyến khích các tổ bộ môn chọn giáo viên trẻ thực hiện các tiết thao giảng chuyên đề để có cơ hội học tập nâng cao tay nghề.

- Tổ chức rút kinh nghiệm sau các tiết thao giảng, chuyên đề yêu cầu giáo viên dự giờ tập trung quan sát hoạt động của học sinh; trên cơ sở nhận xét góp ý hoạt động của học sinh tư vấn, định hướng cách thức tổ chức giảng dạy của giáo viên.

- Các tổ/nhóm chuyên môn thực hiện thao giảng, chuyên đề cấp tổ, cấp trường, cấp quận theo kế hoạch. Thực hiện thao giảng, chuyên đề năm học 2024 - 2025 nghiêm túc, số lượng như sau:

Stt	Tổ/nhóm chuyên môn	Thao giảng, chuyên đề cấp tổ, cấp trường	Thao giảng, chuyên đề cấp quận
1.	Ngữ văn	02	/
2.	Lịch sử và Địa lí	02	/
3.	GDCD	02	/
4.	Tiếng Anh	02	/
5.	Toán	02	/
6.	KHTN	01	01
7.	HĐTN, HN	02	/
8.	Công nghệ	02	/

Stt	Tổ/nhóm chuyên môn	Thao giảng, chuyên đề cấp tổ, cấp trường	Thao giảng, chuyên đề cấp quận
9.	Tin học	02	/
10.	Thể dục	01	/
11.	Âm nhạc &MT	01	01
12.	Giáo dục địa phương	02	/
13.	**Tổng cộng**		

1.2.6. Việc đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn nhằm nâng cao vai trò và phát huy hiệu quả hoạt động của tổ/nhóm chuyên môn trong nhà trường:

- Ban Giám hiệu chỉ đạo đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt tổ chuyên môn với các hình thức: Phát triển chương trình giáo dục, nghiên cứu bài học, hội thảo, thao giảng chuyên đề, …

- Phân công Ban Giám hiệu tham gia các buổi sinh hoạt của các tổ chuyên môn nhằm chỉ đạo thực hiện có chất lượng việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng giáo viên về chuyên môn. Tăng cường các hình thức bồi dưỡng giáo viên, hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lý qua mạng internet giúp giáo viên có điều kiện để thực hiện việc đổi mới.

- Chỉ đạo thường xuyên việc ứng dụng công nghệ thông tin vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn ở các tổ thông qua các buổi sinh hoạt bồi dưỡng chuyên môn trực tuyến nhằm đổi mới hình thức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong nhà trường.

- Nâng cao hiệu quả, chất lượng các tiết thao giảng, chuyên đề cấp tổ, cấp trường. Các tiết thao giảng, chuyên đề tập trung chọn bài, chọn chủ đề khó có vấn đề, bàn bạc thảo luận kỹ về kỹ về kiến thức cần đạt, học sinh đạt được những kỹ năng gì, bài học hay chủ đề có tính giáo dục gì cho học sinh, vận dụng những phương pháp dạy học nào, hình thức tổ chức lớp học ra sao và tình huống đặt ra trong tiết học là gì. Khuyến khích các tổ bộ môn chọn giáo viên trẻ thực hiện các tiết thao giảng chuyên đề để có cơ hội học tập nâng cao tay nghề.

- Tổ chức rút kinh nghiệm sau các tiết thao giảng, chuyên đề yêu cầu người dự giờ tập trung quan sát hoạt động của học sinh; trên cơ sở nhận xét góp ý hoạt động của học sinh tư vấn, định hướng cách thức tổ chức giảng dạy của giáo viên.

- Lịch thao giảng, chuyên đề của các tổ bộ môn *(văn bản đính kèm).*

- Nhà trường thực hiện hồ sơ chuyên đề và hồ sơ đổi mới sinh hoạt chuyên môn nghiên cứu bài học (SHCM, NCBH) như sau:

- **Hồ sơ chuyên đề gồm**: Kế hoạch thực hiện chuyên đề; Chuyên đề; Kế hoạch

bài dạy minh họa; Biên bản thực hiện chuyên đề; Phiếu dự giờ của tất cả giáo viên trong tổ chuyên môn; danh sách giáo viên tham dự (đối với các chuyên đề có số lượng giáo viên tham dự đông).

- **Hồ sơ sinh hoạt chuyên môn, nghiên cứu bài học gồm**: Kế hoạch; Biên bản xây dựng tiết dạy minh hoạ; Kế hoạch bài dạy minh họa; Biên bản phân tích bài học; phiếu quan sát của tất cả giáo viên dự.

1.2.7. Việc thực hiện Quy định về dạy thêm, học thêm: công tác phổ biến các qui định về dạy thêm học thêm của các cơ sở giáo dục; việc chấp hành các qui định về dạy thêm, học thêm của giáo viên; việc giải quyết phản ảnh, khiếu nại, tố cáo các cá nhân vi phạm qui định về dạy thêm, học thêm (nếu có):

- Nhà trường đã tăng cường quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm theo thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản qui định của các cấp về dạy thêm, học thêm trong CB-GV-NV, học sinh, CMHS.

- Trong năm học 2024 - 2025, không có phản ảnh, khiếu nại, tố cáo các cá nhân giáo viên vi phạm qui định về dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường.

1.2.8. Việc phổ biến các qui định về giáo dục hòa nhập, việc tổ chức triển khai các điều kiện đảm bảo để học sinh khuyết tật, hòa nhập được tham gia học tập và có thể học lên sau phổ thông (học nghề, TCCN, CĐ, ĐH). Các chế độ, chính sách, việc tạo điều kiện đối với học sinh diện dân tộc thiểu số:

a) Việc phổ biến các qui định về giáo dục hòa nhập, việc tổ chức triển khai các điều kiện đảm bảo để học sinh khuyết tật, hòa nhập được tham gia học tập và có thể học lên sau phổ thông (học nghề, TCCN, CĐ, ĐH):

Năm học 2024 - 2025, nhà trường **có 15 học sinh khuyết tật hòa nhập**, trong đó 15 em khuyết tật dạng nhẹ, 00 em khuyết tật dạng nặng, khuyết tật vận động: 00 em. **(Trong đó: Khối 6: 05 em, khối 7: 04 em, khối 8: 03 em, khối 9: 03 em).**

- Nhà trường chủ động phối hợp với gia đình học sinh; Ban đại diện CMHS, Chi hội Khuyến học lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, tạo cơ hội cho trẻ em khuyết tật có điều kiện được học tập, vui chơi, hòa nhập với bạn bè cùng trang lứa.

- Áp dụng có hiệu quả những kỹ năng đặc thù cho trẻ có các dạng tật khác nhau. Tổ chức trao đổi, học tập kinh nghiệm, hỗ trợ đồng nghiệp để cùng nhau giải quyết các vấn đề về dạy học hòa nhập và giáo dục trẻ khuyết tật.

- Ban Giám hiệu nghiên cứu và chỉ đạo giáo viên vận dụng Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học tập. Đối với học sinh khuyết tật nặng, nhà trường sẽ có sự hỗ trợ riêng và lập hồ sơ y tế để thường xuyên theo dõi chăm sóc sức khỏe. Việc đánh giá xếp loại học sinh khuyết tật nặng sẽ được xem xét từng trường hợp cụ thể, không xếp các em vào diện học lực

yếu kém, không coi các em thuộc diện ngồi nhầm lớp, có đề kiểm tra phù hợp với khả năng phát triển của từng học sinh.

- Ban Giám hiệu thường xuyên quan tâm, động viên, hỗ trợ và thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho giáo viên dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập (Công văn số 5601/UBND-VX ngày 13 tháng 12 năm 2018 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện phụ cấp ưu đãi đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy người khuyết tật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh) và thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung của văn bản số 2685/GDĐT-TC ngày 05 tháng 8 năm 2019 về thực hiện phụ cấp ưu đãi đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy người khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập trong cơ sở giáo dục của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

- Giới thiệu dự án "Tăng cường tiếp cận và nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập thông qua công nghệ thông tin cho trẻ khuyết tật" của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học hòa nhập có hiệu quả. Tổ chức trao đổi, học tập kinh nghiệm, hỗ trợ đồng nghiệp để cùng nhau giải quyết các vấn đề về dạy học hòa nhập và giáo dục trẻ khuyết tật.

1.2.9. Các hoạt động chủ động của đơn vị trong thực hiện đổi mới căn bản, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện:

- Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của các cấp về hoạt động chuyên môn. Đặc biệt, tích cực thực hiện các yêu cầu đổi mới từ khâu quản lý chỉ đạo đến tổ chức thực hiện, vận dụng. Có nề nếp hoạt động chuyên môn khoa học, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả, hoàn thành tốt kế hoạch công tác trong năm học 2024 - 2025.

- Xây dựng Kế hoạch dạy học với hệ thống quản lý học tập (LMS); chú trọng thực hiện dạy học thông qua các khóa học được tổ chức trên hệ thống LMS để phát huy khả năng tự học, đọc, nghiên cứu bài học của học sinh theo hướng dẫn của giáo viên phù hợp với điều kiện dạy học thực tế hiện nay của nhà trường.

- Linh hoạt khi thực hiện thời khóa biểu, phát huy hiệu quả của hệ thống LMS để ôn tập, củng cố hoàn thiện kiến thức theo định hướng mở rộng không gian, thời gian tổ chức hoạt động học cho học sinh.

- Thực hiện Đề án "Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 - 2030", các trường trung học hướng dẫn các tổ/nhóm bộ môn thực sinh hoạt chuyên môn theo định hướng nghiên cứu bài học, xây dựng các khóa học trên hệ thống LMS, xây dựng học liệu số hướng đến hoàn thiện kho học liệu điện tử dùng chung theo định hướng của Đề án.

- Thực hiện chương trình rèn kĩ năng sống, kĩ năng giao tiếp Tiếng Anh với giáo viên bản ngữ cho học sinh. Tổ chức tốt hoạt động dạy và học, tiếp tục duy trì công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu đạt hiệu quả.

- Nhà trường đẩy mạnh việc sinh hoạt tổ khối chuyên môn đảm bảo có chất lượng. Tổ chức học sinh ôn tập, kiểm tra, chấm kiểm tra, đánh giá học lực, hạnh kiểm học sinh năm học 2024 - 2025 nghiêm túc.

- Tích cực ứng dụng CNTT trong quản lý các hoạt động của nhà trường như: Sử dụng phần mềm kiểm tra giáo án qua email; Giáo viên thực hiện báo cáo trực tuyến qua trang web, thông tin hội họp, các văn bản chỉ đạo của cấp trên đều gửi qua địa chỉ email của giáo viên, trang webssite của nhà trường.

- Đánh giá thi đua giáo viên qua việc ghi nhận có thang điểm rõ ràng và thực hiện xếp loại bằng phần mềm Excel. Quản lý nhập điểm và đánh giá xếp loại học sinh tất cả đều qua qua trang cơ sở dữ liệu ngành.

- Kiểm tra, nâng cấp các trang thiết bị phục vụ cho việc ứng dụng CNTT như: màn hình LCD ở các lớp, phòng học bộ môn có trang bị bảng tương tác, xây dựng ngân hàng bài giảng điện tử hàng năm phục vụ cho công tác giảng dạy.

- Tổ chức các chuyên đề tập huấn cho giáo viên: cách sử dụng các phần mềm bổ trợ cho công tác giảng dạy: sketchpad, activeboard, crocodile, các trang web đánh giá khác. Chuyên đề sử dụng trang web http://doc.google.com để thực hiện báo cáo trực tuyến, sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn trực tuyến.

- Đẩy mạnh đổi mới phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và phát triển khả năng tự học của học sinh. Giáo viên tăng cường hướng dẫn học sinh kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đa dạng hóa các hình thức học tập của học sinh.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học. Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức kiểm tra; phương thức đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh; phù hợp với phương pháp dạy học mới. Chú trọng đánh giá trong quá trình dạy học và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học.

1.2.10. Tình hình thực hiện đổi mới hình thức dạy học *(dựa vào phương hướng năm học):*

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, các phần mềm dạy học. Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, yêu cầu giáo viên coi trọng việc giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường theo đặc thù của bộ môn.

- Trong quá trình thực hiện các hoạt động dạy học, giáo dục, giáo viên cần coi trọng việc quan sát và hướng dẫn học sinh tự quan sát các hoạt động và kết quả học tập, rèn luyện của các em; nhận xét định tính và định lượng về kết quả hoạt động; qua đó đề xuất hoặc triển khai kịp thời các hướng dẫn, góp ý, điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động học tập, rèn luyện của học sinh.

- Tổ chức và động viên học sinh tích cực tham gia cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học và Cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn. Tăng cường tổ chức các hoạt động như: Hội thi thực nghiệm khoa học tự nhiên của học sinh, Ngày hội sử dụng Tiếng Anh, Cuộc thi xe thế năng.

- Tiếp tục thực hiện việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong giảng dạy các môn học: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, GDCD, Âm nhạc, Mỹ thuật.

- Tổ chức và khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - Văn nghệ, Thể dục - thể thao; thi thực nghiệm khoa học tự nhiên; thi kiến thức tổng hợp; thi kỹ năng sử dụng tin học văn phòng; thi giải toán trên máy tính cầm tay; ngày hội công nghệ thông tin; ngày hội sử dụng ngoại ngữ và các hội thi năng khiếu, các hoạt động giao lưu, … trên cơ sở tự nguyện của học sinh phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học, tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới.

- Thực hiện tốt công tác thực hành, thí nghiệm theo quy định. Tăng cường việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, mô hình, các thí nghiệm ảo, … Quản lý chặt chẽ các vật tư, thiết bị thực hành thí nghiệm, quản lý hóa chất thí nghiệm đúng qui định và đảm bảo an toàn. Nâng cao chất lượng hoạt động thư viện, xây dựng và hình thành thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc sách cho học sinh. Tiếp tục thực hiện kế hoạch xây dựng "Thư viện xanh", "Thư viện điện tử"; vận động đóng góp sách hỗ trợ xây dựng thư viện cộng đồng Phường 16.

- Tiếp tục thực hiện phong trào xây dựng và sử dụng tủ sách lớp học, thư viện xanh, phát động tuần lễ "Hưởng ứng học tập suốt đời" và phát triển văn hóa đọc gắn với xây dựng câu lạc bộ, đội nhóm năng khiếu.

- Chỉ đạo các tổ đăng ký tiết học ngoài lớp học ngoài nhà trường kết hợp với các hoạt động trải nghiệm.

- Tổ chức các tiết thao giảng cấp tổ, cấp trường theo hình thức mở rộng không gian lớp học.

1.2.11. Tình hình thực hiện dạy học theo định hướng giáo dục Stem:

- Đẩy mạnh giáo dục Stem, Steam (theo Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo) và từng bước thí điểm hoạt động giáo dục "Trí tuệ nhân tạo - AI" trong trường phổ thông. Triển khai thực hiện Đề án "Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 - 2030" theo Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Hiệu trưởng phân công Phó Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục Stem, chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên các tổ bộ môn: Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Tin học thực hiện ít nhất 01 bài học có nội dung tích hợp chủ đề giáo dục Stem trong năm học.

- Tổ chức soạn giáo án, triển khai thực hiện chuyên đề để giáo viện học tập, vận dụng, trong quá trình triển khai thực hiện rút kinh nghiệm việc làm tốt, việc làm cần điếu chỉnh cho phù hợp.

- Phó Hiệu trưởng chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch cụ thể; hướng dẫn tổ chức thực hiện, cung cấp tài liệu cho các tổ chuyên môn.

- Các tổ trưởng chuyên môn: Tổ Toán, Khoa học tự nhiên, Công nghệ, Tin học xây dựng các tiết hoặc các chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục Stem.

- Ban Giám hiệu tổ chức các tiết theo giảng chuyên đề cấp trường có dạy học theo định hướng giáo dục Stem.

- Các tiết dạy học theo định hướng nội dung giáo dục Stem cụ thể. Ngoài việc tổ chức giảng dạy Stem, giáo dục Stem trường còn triển khai dưới hình thức câu lạc bộ Stem. Các câu lạc bộ Stem đánh thức tiềm năng khoa học kỹ thuật của học sinh, là sân chơi để học sinh thỏa sức đam mê khoa học, công nghệ, kỹ thuật, ... góp phần định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

- Kết quả: đạt 04/06 giáo viên tham gia dự thi Hội thi thiết kế giáo án STEM đạt giải ba.

2. Về tổ chức dạy nghề phổ thông, hoạt động giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh:

2.1. Tổ chức giáo dục hướng nghiệp:

- Triển khai thực hiện kế hoạch thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; thực hiện công tác điều tra, thống kê số liệu học sinh sau tốt nghiệp để từ đó định hướng công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

- Tích cực đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường; triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch phân luồng và tổ chức tốt công tác tư vấn, định hướng nghề cho học sinh khối lớp 8, 9; phân công cán bộ quản lý, giáo viên phụ trách công tác hướng nghiệp, phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho học sinh sau THCS.

- Phối hợp chặt chẽ với các trường đào tạo trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng nghề, các trung tâm dạy nghề, Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp và các cơ sở đào tạo nghề tổ chức tư vấn trực tiếp cho học sinh cuối cấp thông qua các buổi sinh hoạt tập thể, ngoại khóa.

- Xây dựng kế hoạch dạy nghề phổ thông; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị và đội ngũ giáo viên để nâng cao chất lượng giáo dục nghề phổ thông; triển khai mô hình giáo dục trong nhà trường gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh của địa phương nhằm tăng cường khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phát triển năng lực và phẩm chất

học sinh. Tổ chức tư vấn, hướng nghiệp, thực hiện phân luồng cho học sinh sau tốt nghiệp THCS.

- Thành lập Ban hướng nghiệp để thực hiện tốt công tác tư vấn hướng nghiệp và phân luồng cho học sinh; tăng cường đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đáp ứng mục tiêu phân luồng học sinh, nhất là phân luồng sau trung học cơ sở.

- Tiếp tục tổ chức và nâng cao chất lượng dạy nghề phổ thông tại trường cho học sinh khối lớp 8 phù hợp với điều kiện của đơn vị và nhu cầu học tập của học sinh. Đảm bảo thời lượng, nội dung chương trình và tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ tốt cho hoạt động dạy và học nghề phổ thông.

- Tổ chức cho CBQL, giáo viên học tập, nghiên cứu các văn bản hướng dẫn về công tác giáo dục hướng nghiệp của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa, nội dung, tầm quan trọng và có biện pháp thực hiện tốt việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục hướng nghiệp cho học sinh thông qua các giảng dạy các bộ môn văn hóa và các tiết giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Đa dạng hóa các hình thức tư vấn, hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT để nâng cao chất lượng và hiệu quả trong công tác giáo dục hướng nghiệp.

2.2. Thực hiện hoạt động giáo dục kỹ năng sống:

- Triển khai thực hiện có chất lượng kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của nhà trường với nội dung và hình thức phong phú phù hợp tình hình thực tế và có tác dụng giáo dục toàn diện cho học sinh. Việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

- Hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo và hướng dẫn giáo viên tổ chức tốt các tiết giáo dục ngoài giờ lên lớp; kết hợp việc tổ chức thao giảng chuyên đề và dự giờ thăm lớp để bồi dưỡng kỹ năng cho giáo viên; đồng thời rút kinh nghiệm và giúp giáo viên giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Duy trì việc tổ chức các bài tập thể dục đầu giờ, giữa giờ, các bài múa hát sân trường, múa hát dân vũ trong học sinh.

- Tăng cường tổ chức giáo dục kỹ năng sống cho học sinh theo tinh thần Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động ngoài giờ chính khóa và Văn bản số 1452/GDĐT-TC ngày 15/5/2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn triển khai việc tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa tại cơ sở giáo dục trực thuộc.

- Thành lập Ban chỉ đạo hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp do Hiệu trưởng là trưởng ban; phân công nhiệm vụ cho từng thành viên chịu trách nhiệm về các hoạt động.

- Sắp xếp hợp lý các tiết sinh hoạt chủ nhiệm lớp hàng tuần. Phân công Khối trưởng chủ nhiệm cùng giáo viên chủ nhiệm trong từng khối bàn bạc, thống nhất nội dung hoạt động từng tuần cho phù hợp với chủ điểm tháng, phù hợp tâm sinh lý học sinh và không trùng lặp với nội dung tiết hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Yêu cầu giáo viên chủ nhiệm và giáo viên các bộ môn xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh kết hợp với việc tổ chức các hoạt động ngoài nhà trường với 5 nhóm nội dung như: Giáo dục và phát triển cá nhân; Quê hương đất nước và hòa bình thế giới; Cuộc sống gia đình; Thế giới nghề nghiệp; Khoa học và nghệ thuật.

2.3. Tổ chức phân luồng học sinh sau THCS:

- Tích cực đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường; triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch phân luồng và tổ chức tốt công tác tư vấn, định hướng nghề cho học sinh khối lớp 8, lớp 9; phân công cán bộ quản lý, giáo viên phụ trách công tác hướng nghiệp, phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho học sinh sau THCS.

- Phối hợp chặt chẽ với các trường đào tạo trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng nghề, các trung tâm dạy nghề, Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp và các cơ sở đào tạo nghề tổ chức tư vấn trực tiếp cho học sinh cuối cấp thông qua các buổi sinh hoạt tập thể, ngoại khóa.

- Tổ chức tư vấn, hướng nghiệp, thực hiện phân luồng cho học sinh sau tốt nghiệp THCS.

- Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Ban hướng nghiệp để thực hiện tốt công tác tư vấn hướng nghiệp và phân luồng cho học sinh; tăng cường đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đáp ứng mục tiêu phân luồng học sinh, nhất là phân luồng sau trung học cơ sở.

- Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên học tập, nghiên cứu các văn bản hướng dẫn về công tác giáo dục hướng nghiệp của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa, nội dung, tầm quan trọng và có biện pháp thực hiện tốt việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục hướng nghiệp cho học sinh thông qua các giảng dạy các bộ môn văn hóa và các tiết giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Đa dạng hóa các hình thức tư vấn, hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT để nâng cao chất lượng và hiệu quả trong công tác giáo dục hướng nghiệp.

- Tăng cường tổ chức cho học sinh tham quan hướng nghiệp, ngày hội tư vấn tuyển sinh, hướng nghiệp; phối hợp với các trường nghề, trung cấp chuyên nghiệp, ... đến trường tư vấn hướng nghiệp cho học sinh lớp 9.

3. Thực hiện quy chế chuyên môn tại nhà trường

3.1. Quản lý hồ sơ học vụ:

- Thực hiện đúng theo văn bản hướng dẫn: "Thực hiện hồ sơ học vụ trong trường phổ thông" của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp.

- Thực hiện hồ sơ, sổ sách theo **Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo** về việc ban hành Điều lệ trường THCS, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Quy chế do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Giáo viên cập nhật thông tin hồ sơ học vụ đúng theo thực tế công việc và theo qui định của Điều lệ nhà trường. Nhà trường không tự đặt thêm hồ sơ sổ sách ngoài qui định.

- Các loại hồ sơ chuyên môn của giáo viên theo qui định gồm: giáo án, kế hoạch giảng dạy và sổ ghi chép sinh hoạt chuyên môn, phiếu dự giờ thăm lớp; sổ chủ nhiệm (đối với giáo viên có làm công tác chủ nhiệm).

- Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các trang thiết bị hiện đại vào công tác quản lý, hoạt động giảng dạy của giáo viên, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, sắp xếp thời khoá biểu.

- Đầu tư nâng cấp cổng thông tin điện tử của nhà trường, tiếp tục sử dụng các phần mềm Tin học vào công tác quản lý, tổ chức các hoạt động của nhà trường. Triển khai thực hiện quản lý và thông tin kết quả học tập của các em học sinh bằng sổ điểm điện tử và sổ liên lạc điện tử.

3.2. Quản lý điểm số. Thực hiện Quản lý điểm bằng phần mềm:

- Thực hiện Quản lý điểm bằng phần mềm: trên trang cơ sở dữ liệu ngành.

- Bài kiểm tra đinh kỳ: Giáo viên chấm, trả bài, vào điểm sổ cá nhân, nộp về BGH duyệt, giáo viên trả, sửa bài cho học sinh, sau khi công bố điểm cho học sinh giáo viên bộ môn nhập SMAR và và sổ Gọi tên ghi điểm.

- Bài kiểm tra học kỳ: Bài cắt phách, GV chấm, nộp về BGH, chấm thẩm định, hồi phách, phân lớp, trả, sửa bài cho học sinh, vào sổ điểm, nộp về BGH duyệt, GVBM nhập điểm trên trang quản lý điểm. Bộ phận học vụ in phiếu điểm, phát phiếu điểm cho học sinh kiểm tra, kí xác nhận. (trường hợp sai số - học sinh nộp bài kiểm tra để điều chỉnh trên trang quản lý điểm). Sau khi hoàn tất mọi công đoạn GVBM nộp bài kiểm tra học kỳ về bộ phận học vụ.

3.3. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông:

- Ban Giám hiệu đã chỉ đạo trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ trong chương trình giáo dục phổ thông các tổ, nhóm chuyên môn chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo hướng tinh giản để tăng cường kỹ năng vận dụng kiến thức; bố trí thời lượng hợp lý để có thể đưa các chủ đề dạy học dạy học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh, bảo đảm đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành và kiểm tra định kỳ phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường và địa phương.

- Ngay đầu năm học, các tổ nhóm chuyên môn tổ chức họp để nghiên cứu, thảo luận, thống điều chỉnh chương trình giảng dạy theo các chủ đề dạy học; sau đó làm tờ trình báo cáo với Ban Giám hiệu và chỉ được tiến hành khi có sự thẩm định, phê duyệt của Hiệu trưởng *(văn bản đính kèm)*.

- Tiếp tục chỉ đạo các tổ nhóm chuyên môn tập trung sinh hoạt về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường qua mạng theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 8/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, không nhất thiết phải theo bài/tiết trong sách giáo khoa.

3.4. Quản lý chuyển trường và tiếp nhận học sinh:

Nhà trường căn cứ Quyết định số 51/2002/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2002 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông; Thông tư 50/2021/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 12 năm 2021 về sửa đổi,bổ sung một số điều của Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 51/2002/QĐ-BGD&ĐT, ngày 25 tháng 12 năm 2002 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Căn cứ Công văn số 509/SGDĐT-GDTrH ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện hồ sơ, thủ tục chuyển trường, xin học lại, bảo lưu kết quả học tập học sinh, nhà trường hướng dẫn thực hiện hồ sơ và thủ tục chuyển trường, xin học lại, bảo lưu kết quả học tập đối với học sinh cấp trung học cơ sở (THCS) từ năm học 2023 - 2024 như sau:

*** Chuyển trường đến Thành phố Hồ Chí Minh từ tỉnh, thành phố khác (trong nước). Hồ sơ gồm:**

- Đơn xin chuyển trường do cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ ký (có xác nhận của trường chuyển đến).

- Học bạ (bản chính).

- Giấy chứng nhận trúng tuyển vào lớp đầu cấp trung học phổ thông quy định cụ thể loại hình trường được tuyển (công lập hoặc tư thục).

- Giấy giới thiệu chuyển trường do Hiệu trưởng nhà trường nơi đi cấp.

- Giấy giới thiệu chuyển trường do Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo (đối với cấp THCS); Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với cấp THPT) nơi đi cấp.

*** Việc chuyển trường được thực hiện trong thời gian hè trước khi khai giảng:**

- Năm học mới (30 ngày đầu trước khai giảng) và khi kết thúc học kỳ I của năm học (30), ngày đầu của học kì II). Trường hợp ngoại lệ về thời gian do Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo đối với cấp THCS xem xét, quyết định.

- Hiệu trưởng trường tiếp nhận học sinh chuyển đến căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh được giao hàng năm để tiếp nhận học sinh (không nhận thêm học sinh khi đã đủ chỉ tiêu).

- Trong thời gian sau 10 ngày, kể từ ngày Sở Giáo dục và Đào tạo cấp giấy giới thiệu chuyển trường, trường tiếp nhận phải nhập đầy đủ dữ liệu nơi cư trú của học sinh trên hệ thống quản lí chuyển trường của Sở Giáo dục và Đào tạo.

→ Nhà trường giải quyết các trường hợp học sinh chuyển đi và tiếp nhận học sinh chuyển đến đúng hường dẫn quy định.

3.5. Quản lý hồ sơ học sinh diện hòa nhập, học sinh diện chính sách:

- Nhà trường đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định việc quản lý hồ sơ học sinh diện học hòa nhập và học sinh diện chính sách. Ghi nhận, lập danh sách, cập nhật đầy đủ thông tin, đảm bảo các chế độ chính sách miễn giảm cho học sinh. Tham gia lớp tập huấn về quản lý, giáo dục trẻ hòa nhập do Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- Yêu cầu GVCN thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân học sinh thuộc diện học hòa nhập, nắm vững tình hình học tập và tình trạng sức khỏe của học sinh để có sự quan tâm giáo dục phù hợp và hiệu quả.

- Yêu cầu tổ bộ môn, giáo viên ra đề kiểm tra phù hợp với từng đối tượng học sinh hòa nhập để đảm bảo tính công bàng, tạo điều kiện để các em hòa nhập cùng cộng đồng.

Năm học 2024 - 2025, nhà trường **có 15 học sinh khuyết tật hòa nhập**, trong đó 15 em khuyết tật dạng nhẹ, 00 em khuyết tật dạng nặng, khuyết tật vận động: 00 em. **(Trong đó: Khối 6: 05 em, khối 7: 04 em, khối 8: 03 em, khối 9: 03 em).**

3.6. Công khai chất lượng giáo dục:

- Thực hiện công khai chất lượng giáo dục theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ giáo dục và đào tạo Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục hệ thông giáo dục quốc dân.

3.7. Thông tin giữa nhà trường và Cha mẹ học sinh:

- Nhà trường đã thực hiện tốt chế độ thông tin liên lạc giữa nhà trường với gia đình học sinh thông qua các hình thức: Thăm gia đình học sinh trao đổi trực tiếp, thông qua Sổ liên lạc, thông qua hệ thống Sổ liên lạc điện tử.

3.8. Các vấn đề khác có liên quan: Thực hiện nghiêm túc.

4. Ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học

- Ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý, sử dụng CNTT, mạng internet, trang thông tin điện tử để thực hiện công khai các mặt hoạt động của nhà trường, thực hiện dữ liệu quản lý trường học đầy đủ, chính xác; vận động các lực lượng xã hội hỗ trợ các hoạt động giáo dục, thực hiện xã hội hóa trong triển khai các ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học đúng quy định.

- Sử dụng trang thiết bị CNTT phục vụ dạy học theo hướng thiết thực, hiệu quả. Kiểm soát và hạn chế tình trạng "chiếu - chép"; tận dụng các tính năng của bảng tương tác, mạng xã hội, các phần mềm dạy học, các tài nguyên dùng chung, xây dựng nguồn học liệu số để nâng cao chất lượng dạy học.

- Tổ chức xây dựng các bài học, chủ đề dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh trong học tập, xây dựng và biên soạn bài giảng sử dụng phần mềm bảng tương tác; nâng cao kết quả tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "trường học kết nối, thực hiện tốt sổ điểm điện tử.

- Tổ chức kiểm tra thực tế công tác Phổ cập giáo dục - Xoá mù chữ (PCGD-XMC) tại các quận/huyện gắn với việc cập nhật đầy đủ dữ liệu lên hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

4.1. Thực hiện cập nhật thông tin trên hệ thống Quản lý nhà trường:

- Cập nhật thông tin thường xuyên, đầy đủ, đúng thời hạn.

- Nhà trường đảm bảo thực hiện cập nhật kịp thời, đầy đủ các thông tin, kết quả hoạt động trên hệ thống các phần mềm quản lý của nhà trường như:

- Cổng thông tin điện tử của nhà trường: trang cơ sở dữ liệu ngành.

- Phần mềm quản lý tài chính: IMAS.2013. Update thường xuyên các văn bản, thông tin cần thiết đến giáo viên, PHHS, HS.

4.2. Thực hiện các phần mềm dạy học:

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng trang thiết bị hiện đại vào việc đổi mới phương pháp dạy và học; khuyến khích giáo viên soạn và sử dụng bài giảng điện tử, sưu tầm và khai thác thông tin trên mạng, tham gia trao đổi kinh nghiệm ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, khai thác phần mềm trên bảng tương tác active inpire.

- Giáo viên các bộ môn đều tích cực ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng trang thiết bị hiện đại vào hoạt động dạy và học; sử dụng có hiệu quả các phần mềm vào việc thiết kế bài giảng điện tử hoặc trong giảng dạy như: Word, Powerpoint, Exel, Crocodile physic, Pascal, Sketpad, Mathtype, phần mềm Bảng tương tác thông minh - ActiveInspire (AIC), hệ thống Vilolet (Soạn câu hỏi trắc nghiệm), Trang trường học kết nối, elearning, phần mềm xử lý ảnh, video, phần mềm tính điểm thi đua, trang dạy học STEM, ...

- Ứng dụng công nghệ thông tin để tạo ra các trò chơi, các hình thức kiểm tra trắc nghiệm trong đó học sinh được tương tác trực tiếp với công nghệ thông tin qua đó giúp các em củng cố kiến thức, đồng thời tạo hứng thú cho học sinh trong quá trình học tập. Giáo viên các bộ môn: Toán, Vật Lý, Hóa học, Sinh học, Địa lý, tiếng Anh đã tích cực ứng dụng các phần mềm như: Kahoot, Plicker, Gymkit trong giảng dạy, ...

- Các nguồn tư liệu thí nghiệm ảo, mô phỏng trực tuyến (trang phet.colorado.edu) về: Toán học, Vật lý, Hóa học, Sinh học được giáo viên vận dụng khi dạy học với bảng tương tác. Học sinh được tương tác trực tiếp với các thí nghiệm ảo và đây là một môi trường trực quan giúp học sinh có điều kiện tìm tòi, khám phá kiến thức khoa học.

- Các app thực tế ảo được giáo viên: Toán, Sinh học, Hóa học, Địa lý áp dụng giúp học sinh được tương tác với mô hình thực tế, tạo ra các sản phẩm tương tác thực tế ảo như: arloon plant, arloon anatomy, arloon geometry, arloon chemistry, arloon solar system.

- Nhà Sinh học của trường được trang bị các loại thiết bị hiện đại như: Máy đo dinh dưỡng thủy canh, đồng hồ đo nhiệt độ, máy đo độ PH trong đất, nước. Những thiết bị trên phục vụ tốt cho việc nghiên cứu, trồng cây trong nhà kính dưới hình thức thủy canh hoặc trồng cây trong nhà kính dưới hình thức thổ canh.

4.3. Khai thác, sử dụng Bảng tương tác và các thiết bị dạy học khác:

- Nhà trường tiếp tục khuyến khích giáo viên sử dụng bảng tương tác trong các tiết dạy. Phát huy các tính năng hiện đại của bảng để phục vụ tốt cho việc đổi mới phương pháp dạy học; đổi mới sinh hoạt chuyên môn, tập huấn chuyên môn cho GV.

4.4. Dạy học theo Đề án, Dự án:

- Nhà trường phổ biên các văn bản, tài liệu giúp giáo viên hiểu và biết cách hướng dẫn người học xác định mục đích, nhiệm vụ, cách tiến hành tạo sản phẩm một dự án. Giáo viên xây dựng kế hoạch thực hiện dự án; xác định những công việc cần làm, thời gian dự kiến, vật liệu, kinh phí, … Xác định mục tiêu học tập cụ thể bằng cách dựa vào chuẩn kiến thức và kĩ năng của bài học/chương trình, những kĩ năng tư duy bậc cao cần đạt được.

4.5. Dạy học theo chủ đề tích hợp:

- Tuyên truyền, giáo dục nâng cao trách nhiệm về ý nghĩa vai trò biển đảo và xây dựng môi trường theo hướng phát triển bền vững, thân thiện với thiên nhiên; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, hải đảo; giáo dục an ninh quốc phòng, giáo dục đạo đức, lối sống. Kỹ năng sống, thực hiện học đi đôi với hành, gắn kiến thức lý thuyết với thực tiễn, góp phần hình thành vá phát triển năng lực học sinh.

- Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo hướng xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp; vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết tình huống thực tiễn về môi trường, chủ quyền biên giới - hải đảo và đời sống kinh tế - xã hội của địa phương nơi học sinh đang học tập và sinh sống.

- Trong quá trình giảng dạy giáo viên tiếp tục thực hiện tích hợp lồng ghép các nội dung các môn học một cách phù hợp vào bài dạy như: Lồng ghép nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức Bác Hồ, giáo dục dân số, giáo dục bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe, giáo dục tiết kiệm, giáo dục hướng nghiệp, giáo dục địa phương, giáo dục quốc phòng - an ninh, biển đảo, ... vào nội dung các bài học Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Sinh học, Vật lý, Hóa học, Toán, ngoại ngữ, Giáo dục công dân, ...

- Giúp học sinh làm quen với một số nghành nghề của địa phương. Giáo dục tình yêu quê hương đất nước và năng lực ứng xử của học sinh trước những vấn đề mang tình thời sự của thành phố và đất nước.

4.6. Thực hiện chuyển đổi số trong nhà trường:

- Nhà trường đã tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, xây dựng trường học thông minh để đổi mới hình thức tổ chức dạy học vận dụng các hiệu quả và đa dạng các phương pháp dạy học tích cực; thực hiện kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của học sinh; tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. đẩy mạnh hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM theo Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thực hiện Đề án "Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 - 2030".

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục, thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy, học; nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập, đáp ứng nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh.

5. Hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo, Khóa học ngoài nhà trường, giáo dục toàn diện cho học sinh

- Triển khai thực hiện có chất lượng kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa của nhà trường với nội dung và hình thức phong phú phù hợp tình hình thực tế và có tác dụng giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: thực hiện theo chủ đề năm học của Hội đồng Đội và chủ đề của từng tháng.

- Triển khai thực hiện có chất lượng kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của nhà trường với nội dung và hình thức phong phú phù hợp tình hình thực tế và có tác dụng giáo dục toàn diện cho học sinh. Việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

- Thực hiện Kế hoạch hoạt động ngoại khoá năm học 2024 - 2025, nhà trường đã tổ chức cho 1239 em học sinh tham quan học tập ngoại khóa tại Khu di tích lịch sử Mậu Thân 1968, khu di tích Đền Hùng, tìm hiểu về lịch sử, qua đó giáo dục học sinh lòng tự

hào về lịch sử dân tộc, đồng thời tạo điều kiện cho học sinh được học tập trải nghiệm, sinh hoạt tập thể, rèn luyện sức khỏe, xây dựng tình đoàn kết.

- Hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo và hướng dẫn giáo viên tổ chức tốt các tiết giáo dục ngoài giờ lên lớp; kết hợp việc tổ chức thao giảng chuyên đề và dự giờ thăm lớp để bồi dưỡng kỹ năng cho giáo viên; đồng thời rút kinh nghiệm và giúp giáo viên giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Duy trì việc tổ chức các bài tập thể dục đầu giờ, giữa giờ, các bài múa hát sân trường, múa hát dân vũ trong học sinh.

- Tăng cường tổ chức giáo dục kỹ năng sống cho học sinh theo tinh thần Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động ngoài giờ chính khóa và Văn bản số 1452/GDĐT-TC ngày 15/5/2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn triển khai việc tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa tại cơ sở giáo dục trực thuộc.

- Thành lập Ban chỉ đạo hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp do Hiệu trưởng là trưởng ban; phân công nhiệm vụ cho từng thành viên chịu trách nhiệm về các hoạt động.

- Sắp xếp hợp lý các tiết sinh hoạt chủ nhiệm lớp hàng tuần. Phân công Khối trưởng chủ nhiệm cùng giáo viên chủ nhiệm trong từng khối bàn bạc, thống nhất nội dung hoạt động từng tuần cho phù hợp với chủ điểm tháng, phù hợp tâm sinh lý học sinh và không trùng lặp với nội dung tiết hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Yêu cầu giáo viên chủ nhiệm và giáo viên các bộ môn xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh kết hợp với việc tổ chức các hoạt động ngoài nhà trường với 5 nhóm nội dung như: Giáo dục và phát triển cá nhân; Quê hương đất nước và hòa bình thế giới; Cuộc sống gia đình; Thế giới nghề nghiệp; Khoa học và nghệ thuật.

5.1. Việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa, văn nghệ theo yêu cầu giáo dục truyền thống và giáo dục thẩm mĩ thi đua "Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực", an toàn trường học:

- Xây dựng và quản lí tốt môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng; chuyển mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm; tập trung giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống, kĩ năng sống, kỹ năng giao tiếp, kĩ năng tự bảo vệ bản thân, tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn giao thông, ... cho học sinh. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của trung ương, của ngành, của thành phố, của quận phù hợp điều kiện của nhà trường.

- Nhà trường tiếp tục kiên trì thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện; thực hiện tốt công tác phát hiện và bồi dưỡng phẩm chất, năng khiếu cho học sinh; duy trì hoạt động

các đội nhóm năng khiếu, các câu lạc bộ bộ môn, các lớp bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu.

- Liên đội đã tổ chức tốt hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các buổi sinh hoạt tập thể, các trò chơi dân gian, trò chơi vận động, tạo ra những sân chơi bổ ích, lành mạnh cho học sinh tham gia sau những giờ học trên lớp.

- Tổ chức **"Giờ ra chơi trải nghiệm sáng tạo"** có hiệu quả vào thứ 5 hàng tuần. Duy trì sân chơi giữa giờ thứ ba, thứ năm. Duy trì việc tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo vào giờ ra chơi thứ năm hàng tuần.

- Triển khai và thực hiện phong trào **"Nói lời hay, làm việc tốt"** cho đội viên, học sinh tại Liên đội bằng những việc làm và hành động thiết thực, cụ thể.

- Học sinh tích cực tham gia các hoạt động tại thư viện. Hội thi giới thiệu nội dung sách, truyện, tác phẩm văn học với chủ đề **"Bác Hồ với các cháu thiếu nhi"** trên poster, chào mừng 43 năm ngày NGVN 20/11 (1982 - 2025) đạt hiệu quả cao. Các lớp tự nguyện tham gia quyên góp sách Bác Hồ với số lượng 357 bản sách/59lớp.

5.2. Công tác giáo dục đạo đức; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển, đảo; sử dụng năng lượng hiệu quả và tiết kiệm; bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên; ứng phó biến đổi khí hậu; giáo dục an toàn giao thông:

- Giáo dục học sinh thực hiện tốt 5 Điều Bác Hồ dạy; giáo dục pháp luật, chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông, …

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, giáo dục truyền thống, lý tưởng sống, lòng tự hào về dân tộc và tự hào về truyền thống địa phương cho học sinh thông qua việc tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khóa, sinh hoạt tập thể, chào cờ đầu tuần, …

- Tổ chức các buổi sinh hoạt dưới cờ hình thức phong phú, đa dạng, chuyển tải hiệu quả các nội dung, mục tiêu đã đề ra theo chủ đề tháng, chủ điểm tuần và theo yêu cầu thực tế của các nhà trường.

- Chủ động phối hợp với gia đình và cộng đồng cùng tham gia giáo dục đạo đức và kĩ năng sống cho học sinh, giáo dục học sinh làm theo 5 Điều Bác Hồ dạy.

- Tổ chức học sinh hưởng ứng phong trào Thiếu nhi thành phố đoàn kết, chăm ngoan dưới nhiều hình thức khác nhau.

- Giáo dục học sinh rèn luyện và ý thức bảo vệ sức khỏe giúp các em biết bảo vệ và chăm sóc sức khoẻ bản thân mình, có kỹ năng phòng tránh tai nạn giao thông, đuối nước và các tai nạn thương tích khác.

- Chú trọng thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng sống và các kỹ năng xã hội cho học sinh nhằm trang bị những kiến thức để các em có thể hòa nhập cộng đồng, tự giải quyết các vấn đề khó khăn gặp phải của bản thân.

5.3. Tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật và trải nghiệm sáng tạo của học sinh:

Kết quả: Hội thi "Nghiên cứu khoa học": 02 sản phẩm do 02 giáo viên hướng dẫn 04 em học sinh dự thi cấp thành phố.

Stt	Tên đề tài	Họ và tên học sinh	Lớp	Họ và tên giáo viên	Kết quả
1.	"Cây năng lực" - giải pháp giúp xây dựng ý thức tự học hiệu quả của học sinh THCS.	Nguyễn Ngọc Bích Ngân	9/12	Đặng Thị Tú Uyên	Công nhận cấp Quận, Dự thi thành phố
		Đặng Trâm Anh	9/12		
2.	Nghiên cứu, chế tạo thùng rác bán tự động sản xuất phân COMPOST.	Trần Diệp Thanh Nguyên	8/2	Lê Thị Hồng Nhung	Công nhận cấp Quận, Dự thi thành phố
		Đỗ Phạm Nhã Uyên	8/2		
3.	Lan tỏa trò chơi dân gian từ sinh hoạt câu lạc bộ văn học đến một số hoạt động tập thể của học sinh trong nhà trường THCS.	Phạm Thị Thảo Vân	9/2	Trần Thi Tuyết Mai	Công nhận cấp Quận
		Nguyễn Uyên Linh	8/2		
4.	Nghiên cứu áp lực học tập ở học sinh trường thcs phan tây hồ và đề xuất các giải pháp giảm áp lực.	Đoàn Khánh Nhi	8/4	Đặng Thị Thu Hà	Công nhận cấp Quận
		Dương Ngọc Bảo Hân	8/4		
5.	Nghiên cứu ảnh hưởng của công cụ trí tuệ nhân tạo (ai) đối với quá trình tự	Lý Nam Phong	8/1	Ngô Thị Thu	Công nhận cấp Quận
		Nguyễn Phú Dương	8/2		

Stt	Tên đề tài	Họ và tên học sinh	Lớp	Họ và tên giáo viên	Kết quả
	học tiếng anh của học sinh tại trường THCS Phan Tây Hồ.				

5.4. Tổ chức các cuộc thi thi cấp trường và tham gia cấp quận:

- Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động: văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; thí nghiệm - thực hành; tham gia cuộc thi "Học sinh thành phố với pháp luật"; "An toàn giao thông vì nụ cười ngày mai"; thi giải toán trên máy tính cầm tay và các hội thi, hoạt động chuyên môn khác do Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai góp phần phát triển năng lực học sinh.

*** Kết quả đạt được như sau:**

- Hội thi "Máy tính cầm tay": Đạt 02 học sinh cấp quận.

- Hội thi "An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai": Đạt 07 học sinh cấp quận.

- Hội thi "Khéo tay kỹ thuật": đạt 05 học sinh cấp quận.

- Hội thi Nghiên cứu khoa học: đạt 10 học sinh cấp quận, đạt 04 học sinh cấp thành phố.

- Hội thi " Văn hay chữ tốt": đạt 05 học sinh cấp quận.

- Hội thi " Lớn lên cùng sách": đạt 01 học sinh cấp quận.

- Hội thi " Nét vẽ xanh": đạt 01 học sinh cấp quận.

- Cuộc thi "Sáng kiến bảo đảm trật tự trường học về phòng chống bạo lực học đường và phòng ngừa lao động trẻ em trái Pháp luật": đạt 02 học sinh cấp quận.

- Hội thi " Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Bác Hồ": đạt 10 học sinh cấp quận.

- 09 hs đạt danh hiệu Chỉ huy đội giỏi cấp quận.

- Đạt giải B Liên hoan trống kèn cấp thành phố.

- Hội thi chủ đề tích hợp STEM: 02 giáo viên đạt cấp quận.

- 93 học sinh đạt giải Thể dục thể thao cấp Quận. 13 học sinh đạt giải thể thao học sinh cấp thành phố.

- 32 học sinh dự thi học sinh giỏi lớp 9 đạt giải học sinh giỏi cấp quận và 11 em đạt giải cấp Thành phố năm học 2024 - 2025.

- Nhà trường đẩy mạnh việc sinh hoạt tổ khối chuyên môn đảm bảo có chất lượng. Tổ chức học sinh ôn tập, kiểm tra, chấm kiểm tra, đánh giá học tập, rèn luyện hạnh kiểm học sinh năm học 2024 - 2025 nghiêm túc.

5.5. Hoạt động câu lạc bộ đội, nhóm: *(kết quả hoạt động của CLB trường học)*

- Hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chuyên môn thành lập các câu lạc bộ học thuật và câu lạc bộ năng khiếu, xây dựng kế hoạch hoạt động và nội quy sinh hoạt cụ thể. Nội dung sinh hoạt các câu lạc bộ phong phú, đa dạng, bổ ích.

- Hoạt động của các câu lạc bộ đã từng bước đi vào nề nếp, học sinh đã yêu thích và tích cực tham gia.

- Các câu lạc bộ được tổ chức hoạt động dựa trên nguyên tắc tự nguyện tham gia của các thành viên, dân chủ trong hoạt động. Kết quả có 15 câu lạc bộ hoạt động

- Các câu lạc bộ hoạt động theo sự tổ chức và điều hành của giáo viên hướng dẫn, nhưng chịu sự quản lý, giám sát của Ban Giám hiệu nhà trường thông qua các thành viên Ban Chủ nhiệm câu lạc bộ. Giáo viên hướng dẫn và Ban Chủ nhiệm câu lạc bộ chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của câu lạc bộ.

- Các hoạt động của câu lạc bộ được xây dựng theo kế hoạch. Mọi hoạt động diễn ra trong câu lạc bộ, người phụ trách phải báo cáo với Ban Giám hiệu nhà trường.

- Hoạt động của câu lạc bộ được xây dựng dựa trên sự đóng góp nội dung hoạt động của các thành viên. Các nội dung hoạt động của câu lạc bộ được chọn lựa dựa trên một số tiêu chí:

+ Chất lượng của các hoạt động được đặt lên hàng đầu, đảm bảo an toàn cho các thành viên tham gia, góp phần xây dựng môi trường học thân thiện.

+ Thu hút được đông đảo các thành viên tham gia, tạo sân chơi bổ ích phù hợp với mục tiêu giáo dục của nhà trường.

+ Thúc đẩy được phong trào học tập và làm việc nhóm của các thành viên câu lạc bộ. Nội dung hoạt động đa dạng, chứa đựng nhiều tri thức và những vấn đề thực tế, góp phần rèn kỹ năng sống ứng dụng thực tế.

+ Không có ảnh hưởng xấu tới thuần phong mỹ tục, đạo đức, tư tưởng và lối sống của học sinh, không vi phạm pháp luật.

+ Khuyến khích các ý tưởng mới lạ của các thành viên về hình thức hoạt động.

+ Nhà trường hỗ trợ các thành viên câu lạc bộ kinh phí mua đồ dùng, dụng cụ thực hành (nếu có) và các thành viên có thể hỗ trợ xây dựng phí để duy trì hoạt động cho câu lạc bộ theo thỏa thuận.

6. Các hoạt động nâng cao chất lượng dạy học

6.1. Tổ chức báo cáo chuyên đề, hội thảo, hội thi, hội giảng, tham quan học tập, công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ ***(dự giờ rút kinh***

***nghiệm, chỉ đạo sinh hoạt tổ - nhóm chuyên môn, ...)*, công tác phụ đạo học sinh yếu và bồi dưỡng học sinh giỏi.** *(Lưu ý: Nêu rõ hình thức tổ chức, thời gian tổ chức, số lượng giáo viên tham gia, đánh giá kết quả cho từng nội dung công việc).*

a) Tổ chức báo cáo chuyên đề, hội thảo, hội thi, hội giảng, tham quan học tập, công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ *(dự giờ rút kinh nghiệm, chỉ đạo sinh hoạt tổ - nhóm chuyên môn, ...)*

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng, đề ra chỉ tiêu về phẩm chất, năng lực giáo viên theo Quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở ban hành kèm Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và thực hiện theo Luật Giáo dục năm 2020, vị trí việc làm theo Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Năm học 2024 - 2025, nhà trường còn 02 giáo viên trình độ chuyên môn Cao đẳng sư phạm, 03 nhân viên (TPT, NV phụ trách CNTT, NV phụ trách công tác khuyết tật hòa nhập) chưa đáp ứng yêu cầu Luật Giáo dục năm 2020. Trong đó gồm: Giáo viên môn Toán: 01; Giáo viên môn Công nghệ: 01

→ Yêu cầu giáo viên, nhân viên tham gia các lớp học Đại học hóa, lớp trung cấp y tế, lộ trình đến năm 2027 đáp ứng yêu cầu chuẩn nghề nghiệp chuyên môn nghiệp vụ Đại học sư phạm, TCCN y tế phụ hợp với vị trí việc làm được phân công.

- Phân công Phó Hiệu trưởng hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên; phê duyệt Kế hoạch bồi dưỡng của giáo viên; tổng hợp các module giáo viên đăng ký tự bồi dưỡng để theo dõi.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch, tổ chức đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên theo quy định, việc đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên cần có minh chứng cụ thể kèm theo.

- Bảo đảm đề cao ý thức tự học, bồi dưỡng liên tục tại nhà trường, việc lựa chọn chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp, vị trí việc làm của giáo viên, cán bộ quản lý.

- Thực hiện phân công, phân cấp và cơ chế phối hợp trong tổ chức BDTX.

- Bảo đảm thiết thực, chất lượng, công khai, minh bạch, hiệu quả.

- Cán bộ quản lý, giáo viên được xếp loại hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên khi thực hiện đầy đủ các quy định của khóa bồi dưỡng, hoàn thành đủ các bài kiểm tra với kết quả đạt yêu cầu trở lên.

b) Công tác phụ đạo học sinh chưa đạt:

- Phó hiệu trưởng phụ trách chỉ đạo các tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn phổ biến cho giáo viên quan tâm, phát hiện những học sinh còn hạn chế của bộ môn.

- Giáo viên phụ trách các lớp phụ đạo học sinh chưa đạt xây dựng theo kế hoạch, nội dung giảng dạy để Ban giám hiệu phụ trách duyệt, quản lý, theo dõi và kiểm tra hoạt động. Phân loại học sinh, lập danh sách học sinh vào tuần 4/tháng 9.

- Hoạt động phụ đạo học sinh chưa đạt được tiến hành tổ chức theo kế hoạch, giáo viên phụ trách các lớp phụ đạo học sinh chưa đạt đảm bảo an toàn và hướng dẫn học sinh tham gia tích cực.

- Theo dõi, đánh giá kết quả học sinh từng giai đoạn, từng bài kiểm tra. Rút kinh nghiệm, sơ kết trong các buổi sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm hàng tháng, học kỳ. Những học sinh có sự tiến bộ sẽ được thay thế bởi những em học sinh khác không có tên trong danh sách nhưng chưa tiến bộ trong quá trình học tập tại lớp.

c) Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi :

Lưu ý: *Nêu rõ hình thức tổ chức, thời gian tổ chức, số lượng giáo viên tham gia, đánh giá kết quả cho từng nội dung công việc.)*

- Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi qua hai loại hình: khối 9 và khối 6, 7, 8. Đội tuyển khối 9 gồm các môn: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Vật Lý, Hoá học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Công nghệ, Tin học, Máy tính cầm tay, Văn hay chữ tốt.

- Phân công Phó hiệu trưởng phụ trách chỉ đạo các tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn phổ biến cho giáo viên quan tâm, phát hiện những học sinh có năng khiếu bộ môn.

- Giáo viên phụ trách các đội tuyển học sinh giỏi xây dựng theo kế hoạch, nội dung giảng dạy để Ban Giám hiệu phụ trách duyệt, quản lý, theo dõi và kiểm tra hoạt động. Nhà trường tổ chức cho học sinh tham gia trên tinh thần làm đơn tự nguyện đăng ký, không ép buộc.

- Hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi được tiến hành tổ chức theo lịch đề ra, giáo viên phụ trách các đội tuyển quản lý học sinh đảm bảo an toàn và hướng dẫn học sinh tham gia tích cực.

- Hàng tháng có tổ chức họp rút kinh nghiệm, đề xuất các biện pháp giải quyết các mặt còn tồn tại, phát huy những nội dung đã thực hiện tốt của từng đội tuyển.

6.2. Công tác phối hợp Cha mẹ học sinh:

Căn cứ Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh ban hành kèm theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo bầu Ban đại diện CMHS các lớp trong Hội nghị CMHS đầu năm tại các lớp và Ban đại diện CMHS trường thông qua Đại hội đại biểu CMHS nhà trường theo qui định. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban đại diện CMHS; mỗi người phụ trách 1 công việc, 1 khối lớp.

- Đại biểu CMHS các lớp giới thiệu đề cử 25 người vào danh sách Ban đại diện CMHS trường năm học 2024 - 2025. Ban đại diện CMHS có 25 thành viên, 01 trưởng ban, 02 Phó trưởng ban, 21 ủy viên, 01 thư ký là ủy viên.

- Nhà trường đã phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện CMHS trong công tác giáo dục học sinh, thực hiện tốt chủ đề năm học và các cuộc vận động lớn. Phối hợp tổ chức tốt Hội nghị CMHS đầu năm, Đại hội Đại biểu CMHS toàn trường, vận động các bậc CMHS tham gia công tác xã hội hoá giáo dục, hỗ trợ về tinh thần, vật chất, giữ gìn bảo vệ uy tín, xây dựng nhà trường; Phối hợp tổ chức Lễ kỷ niệm 42 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 (1982 - 2024) và các ngày lễ lớn trong năm.

- Chi hội Khuyến học nhà trường đã củng cố và phát triển hội viên, vận động các cá nhân và tổ chức trong và ngoài nhà trường cùng tham gia công tác xã hội hóa giáo dục. Phối hợp cùng nhà trường khen thưởng kịp thời các giáo viên dạy giỏi, học sinh đạt thành tích cao trong các hội thi do nhà trường và ngành tổ chức. Hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, giúp các em học sinh nghèo có nguy cơ phải bỏ học được tiếp tục học tập. Hỗ trợ quà Tết (nước ngọt) cho 156 em học sinh nghèo. Hỗ trợ nhà trường trang trí CSVC phục vụ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

6.3. Công tác GVCN:

- Tổng số GVCN của nhà trường là: 59 giáo viên/ 59 lớp (khối 6: 14, khối 7: 18, khối 8: 15, khối 9: 12).

- Giáo viên chủ nhiệm thực hiện nghiêm túc kế hoạch chủ nhiệm từng tháng và năm học, phối hợp với giáo viên bộ môn, các bộ phận và các đoàn thể, đặc biệt phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện CMHS lớp và Ban đại diện CMHS nhà trường để thực hiện tốt mục tiêu giáo dục học sinh phát triển toàn diện, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ cần bàn bạc, trao đổi, rút kinh nghiệm cụ thể trong cuộc họp khối chủ nhiệm hàng tháng để đạt kết quả tốt.

- Tiếp tục chỉ đạo và quản lý chặt chẽ công tác chủ nhiệm lớp và việc tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm sáng tạo; giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; tổ chức phát động và giáo dục dục học sinh thực hiện tốt chủ đề năm học 2024 - 2025 do Hội đồng Đội Thành phố: **"Thiếu nhi Thành phố Bác chăm ngoan, học tốt, tiếp bước cha anh";** hưởng ứng tháng **"An toàn giao thông"** khuyến khích học sinh tham gia hoạt động: Câu lạc bộ Văn học, đọc báo đội, tham gia quỹ xã hội từ thiện như: "Nụ cười hồng", "Cùng bạn đến trường".

- Duy trì các buổi sinh hoạt Hội đồng chủ nhiệm hàng tháng; tổ chức hội thảo chuyên đề bàn về biện pháp giáo dục đạo đức cho học sinh THCS, trao đổi về giáo dục giới tính, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; thống nhất kỹ với GVCN kế hoạch, nội dung sinh hoạt chủ nhiệm từng tuần, từng tháng.

- Hàng tháng, Ban Giám hiệu nhà trường tổ chức sơ kết thi đua học sinh; biểu dương khen ngợi và khẳng định những giáo viên chủ nhiệm tốt và rút kinh nghiệm đối với những trường hợp thiếu sót phổ biến trong hội đồng chủ nhiệm.

- Thống nhất nội dung, tiêu chuẩn đánh giá xếp loại thi đua lớp, GVCN, Ban cán bộ lớp. Phân công người theo dõi, ghi nhận, đánh giá chính xác công bằng, khách quan, rút kinh nghiệm kịp thời sau mỗi đợt thi đua.

- Nhà trường luôn quan tâm chăm sóc nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đội ngũ giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp.

7. Công tác phổ cập giáo dục và kế hoạch xây dựng trường tiên tiến hiện đại, trường chuẩn quốc gia tại đơn vị *(nêu khái quát những biện pháp đã thực hiện tại đơn vị, đánh giá kết quả)*

7.1. Phổ cập giáo dục: Chỉ đạo thực hiện kế hoạch PCGD THCS và PCGD bậc trung học tại đơn vị (*thuận lợi, khó khăn, các biện pháp. Kết quả*)

- Đã thực hiện đưa các nội dung hoạt động giáo dục vào nghị quyết, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của Phường 16 vào nghị quyết chi bộ nhà trường, tạo điều kiện và chăm lo, giáo dục học sinh.

- Phối hợp với Hội đồng giáo dục Phường 16 trong việc đẩy mạnh hoạt động trung tâm học tập cộng đồng, tổ chức tuyên truyền về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo nhằm tạo sự đồng thuận của cha mẹ học sinh với nhà trường.

- Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Phường 16 để làm tốt công tác tuyên truyền, vận động huy động học sinh đến trường, chống học sinh lưu ban bỏ học, giáo dục đạo đức học sinh. Có chính sách ưu tiên động viên và khuyến khích học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Đẩy mạnh công tác khuyến học trên địa bàn phường, khu phố, tổ dân phố để khuyến khích học sinh vươn lên trong học tập và rèn luyện.

7.2. Trường chuẩn tiên tiến hiện đại: Kế hoạch xây dựng trường tiên tiến hiện đại tại đơn vị *(thuận lợi, khó khăn, các biện pháp. Kết quả)*

- Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của các cấp về xây dựng các tiêu chí trường tiên tiến hiện đại. Đặc biệt, tích cực thực hiện các yêu cầu đổi mới từ khâu quản lý chỉ đạo đến tổ chức thực hiện, vận dụng. Có nề nếp hoạt động chuyên môn khoa học, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả, hoàn thành tốt các kế hoạch đã đề ra đầu năm, đạt nhiều thành tích cao trong năm học 2024 - 2025.

- Khó khăn: sĩ số học sinh/lớp cao so với qui định nên giáo viên gặp khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động giảng dạy và giáo dục.

- Thực hiện tốt công tác tham mưu xây dựng hệ thống mạng lưới trường lớp với các cấp lãnh đạo. Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục toàn diện học sinh phù hợp với đặc điểm tình hình nhà trường nhằm đảm bảo an toàn mang lại hiệu quả giáo dục tốt. Tiếp tục phát huy những mặt mạnh đã đạt được và không ngừng cải tiến, sáng tạo để nâng cao hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

- Ban Giám hiệu tăng cường công tác kiểm tra, giúp CB-GV-NV phát huy các mặt ưu điểm, khắc phục các mặt tồn tại, phát huy quyền dân chủ, xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết.

7.3. Trường chuẩn quốc gia:

- Xây dựng trường chuẩn quốc gia *(những thuận lợi, khó khăn; các biện pháp, kết quả).*

- Thực hiện Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông, nhà trường đã xác định rõ mục tiêu và ý nghĩa của việc tự đánh giá, qua công tác tự đánh giá, nhà trường thấy được thực trạng, điểm mạnh, điểm yếu, xác định mức độ đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn để từ đó từng bước phấn đấu, có biện pháp cải tiến chất lượng nâng cao hiệu quả giáo dục về mọi mặt.

- Trong tháng 4 năm học 2024 - 2025, nhà trường đã thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và được đoàn Đánh giá ngoài kiểm định đánh giá đạt Mức độ 1.

8. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; sử dụng hiệu quả trang thiết bị dạy học thực hành, thí nghiệm; hoạt động thư viện

8.1. Thiết bị:

a) Việc xây dựng kế hoạch:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động Thiết bị - THTN từng tháng. Thường xuyên kiểm tra tính an toàn của đồ dùng dạy học trong quá trình thực hành thí nghiệm. Rút kinh nghiệm hàng tháng để có chỉ đạo kịp thời.

- Tiếp tục kiểm tra và chỉ đạo chặt chẽ công tác sử dụng thiết bị, đồ dùng và ứng dụng công nghệ thông tin trong trường học.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hành thí nghiệm của các môn Lý - Hóa - Sinh ngay từ đầu năm học.

- Rà soát, bổ sung các trang thiết bị hư hỏng, còn thiếu, các loại hóa chất trong các phòng thực hành và phòng thiết bị.

- Thường xuyên kiểm tra tính an toàn trong quá trình thực hành thí nghiệm. Rút kinh nghiệm hàng tháng để có những chỉ đạo kịp thời.

- Giáo viên các tổ lên kế hoạch mượn đồ dùng dạy học ngày từ đầu năm. Tổ chức tập huấn cho giáo viên trao đổi, thực hành sử dụng thiết bị, hướng dẫn lẫn nhau để nâng cao chất lượng việc sử dụng đồ dùng dạy học trong giảng dạy.

- 100% học sinh được thực hành thí nghiệm theo yêu cầu. Tổ chức cuộc thi làm đồ dùng dạy học để cung cấp thêm nhiều đồ dùng cho phòng thiết bị. Xây dựng ngân hàng bài giảng điện tử và ngân hàng các thí nghiệm ảo phục cho giảng dạy.

b) Tổng số phòng học: 59. Trong đó:

+ Phòng học đúng qui cách (6 x 8):59

+ Phòng học không đúng qui cách: Không.

+ Số phòng học tăng thêm so với năm 2023 - 2024: Không.

c) Các phòng chức năng:

	P. Thiết bị	Phòng học bộ môn		P. Vi tính	P.Đa năng	P.Multimedia
		KHTN	Nghệ thuật			
Số lượng	01	02	01	03	0	0
Diện tích	54,4m^2	112m^2	168m^2	56m^2	0	0

- Thiết bị nghe nhìn:

Đơn vị	Projector	Overhead	Máy vi tính	Cassette	LCD	Máy chiếu vật thể	Active Board	Đầu DVD, VCD
Phan Tây Hồ	03	0	150	13	64	03	0	0

- Sử dụng phương tiện nghe nhìn:

Khối Lớp	Số lớp	Tổng số tiết sử dụng phương tiện nghe nhìn			Tổng cộng	Tỉ lệ tiết/lớp/HK
		Băng, đĩa	Video	GAĐT		
6	14	518	0	336	854	61
7	18	702	0	522	1224	68
8	15	525	0	435	960	64
9	12	384	0	316	700	58,3
TC	**59**	**2129**	**0**	**1609**	**3738**	**62,8**

- Mua sắm, sử dụng trang thiết bị dạy học (tổng số tiền chi cho hoạt động này)

Đơn vị	Sửa chữa phòng TB, Phòng học bộ môn		Mua sắm thiết bị		Tự làm TBGD
	KP Ngân sách	KP Trường	KP Ngân sách	KP Trường	
THCS Phan Tây Hồ	/	/	ĐDDH: 46.685.928 Bảng: 39.817.000 PM Misa: 8.000.000 Bút lông: 4.104.000 USB: 1.430.000 Phấn: 7.205.100 **Tổng: 107.242.028**		/

- Hoạt động thí nghiệm thực hành:

Khối	Số lớp	Số tiết thực hành thí nghiệm	
		KHTN	Công nghệ
6	14	98	28
7	18	90	18
8	15	60	30
9	12	60	108
TC	**59**	**308**	**184**

8.2. Thư viện:

a) Việc xây dựng kế hoạch:

- Kế hoạch số 487/KH-THCS PTH ngày 17/9/2024 về hoạt động thư viện năm học 2024 - 2025. Xây dựng kế hoạch hoạt động tháng. Xây dựng Bảng dự trù kinh phí hoạt động thư viện năm học 2024-2025, ngày 25/9/2024.

- Kế hoạch bổ sung sách nghiệp vụ lớp 9 theo chương trình Giáo dục phổ thông mới năm học 2024 - 2025. Kế hoạch bổ sung sách tham khảo, sách thiếu nhi, sách nghiệp vụ theo tháng.

- Kế hoạch số 823/KH-THCS PTH ngày 20/12/2024 về triển khai thực hiện hội thi "Lớn lên cùng sách" cấp trường năm học 2024 - 2025.

- Kế hoạch số 529/KH-THCS PTH ngày 25/9/2024 "Xây dựng tủ sách tại lớp" năm học 2024 - 2025,

- Kế hoạch số 525/KH-THCS PTH ngày 18/9/2024 về hoạt động đọc sách trong tiết học buổi 2 tại nhà trường năm học 2024-2025.

- Kế hoạch số 542/KH-THCS PTH ngày 01/10/2024 về tổ chức trưng bày triển lãm sách "Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2024" và chào mừng ngày PNVN 20/10 năm học 2024-2025.

- Kế hoạch số 669/KH-THCS PTH ngày 12/10/2024 về tổ chức các hoạt động hưởng ứng "Ngày pháp luật Việt Nam - 09/11", năm 2024.

- Kế hoạch số 729/KH-THCS PTH ngày 05/11/2024 về tổ chức hội thi "Viết về quyển sách tôi yêu" chào mừng ngày NGVN 20/11, năm học 2024 - 2025.

- Phối hợp với nhóm Mĩ thuật thực hiện Kế hoạch tổ chức Hội thi Nét vẽ xanh lần thứ XXVII.

- Kế hoạch 92/KH-THCS PTH ngày 03/3/2025 về phát động phong trào quyên góp sách thiếu nhi năm học 2024 - 2025.

Kế hoạch 162a/KH-THCS PTH ngày 19/4/2025 về tổ chức Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam năm 2025.

- Kế hoạch 187/KH-THCS PTH ngày 07/5/2025 quyên góp sách giáo khoa đã qua sử dụng và tập vở trắng tặng học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

- Kế hoạch 129/KH-THCS PTH ngày 26/3/2025 về tổ chức hội thi Đại sứ Văn hóa đọc năm 2024.

b) Tổ chức đọc sách trong học sinh:

- Sưu tầm các tư liệu chuyên đề những ngày lễ lớn trong năm. Giới thiệu thư mục chuyên môn: Thần dược xanh; Giới thiệu tư liệu chuyên đề: Người phụ nữ xưa và nay; Giới thiệu danh mục sách giáo khoa lớp 9.

- Giới thiệu sách mới, sách chuyên đề và kể chuyện đạo đức Bác Hồ theo chủ đề tháng.

- Hướng dẫn sử dụng bảng mục lục và hệ thống tủ sách Thư viện.

- Tổ chức buổi giới thiệu sách và xem phim tài liệu vào thứ 6 hàng tuần.

- Hướng dẫn chọn sách và cách đọc sách theo từng thể loại.

- Thực hiện công tác mượn và trả sách theo quy định.

- Tổ chức CLB đọc sách vào sáng thứ 7 hàng tuần theo kế hoạch.

- Thực hiện đọc sách trong tiết học buổi 2 theo kế hoạch.

- Tổ chức cho học sinh đọc sách tìm hiểu về cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh và thiết kế bìa sách giới thiệu nội dung sách, truyện, tác phẩm văn học với chủ đề "Bác Hồ với các cháu thiếu nhi".

- Thực hiện tốt các hoạt động đọc tại không gian văn hóa Hồ Chí Minh và thư viện xanh.

- Phục vụ bạn đọc hàng ngày tại thư viện.

c) Tình hình sử dụng kinh phí cho việc bổ sung sách, báo, tạp chí:

Nguồn chi	Mua báo	Mua sách	CSVC	HĐTV	Chi khác
Ngân sách	7.871.900	29.934.000			
KP. Trường					
Nguồn khác					
Tổng cộng	**7.871.900**	**29.934000**			

d) Các hình thức tổ chức hoạt động:

- Hình thức tổ chức: Triển lãm sách, giới thiệu sách theo chủ đề, tổ chức các cuộc thi về sách, nghe kể chuyện hay học ngay điều tốt, sưu tầm tư liệu chuyên đề, sưu tầm những câu chuyện kể về tấm gương đạo đức Bác Hồ.

- Biện pháp thực hiện: Phối hợp cùng tổng phụ trách, khối trưởng và giáo viên chủ nhiệm, giáo viên các tổ, mạng lưới thư viện, CLB thư viện.

- Công tác bảo quản sách: Thường xuyên lau chùi tủ kệ, xịt thuốc chống các loại côn trùng.

- Công tác nghiệp vụ: Tiếp nhận sách, xử lí phân loại sơ bộ, đóng dấu, lập biên bản nhập sách, phân loại sách (mã hóa), biên mục sách, dán mã vạch, dán số ĐKCB, đánh số ĐKCB, kiểm tra và hoàn tất hồ sơ, xếp sách lên kệ theo đúng nghiệp vụ.

9. Công tác bồi dưỡng giáo viên

9.1 Bồi dưỡng giáo viên năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học:

- Tuyên truyền trong các buổi sinh hoạt chuyên môn để GV thấy rõ tầm quan trọng của hoạt động nghiên cứu KHKT. Tổ chức tập huấn bồi dưỡng cho CBGV về các thức hướng dẫn, tổ chức cho học sinh nghiên cứu KHKT.

- Khuyến khích động viên tham gia vào các hoạt động nghiên cứu, tạo điều kiện để giáo viên được vận dụng kiến thức đã học vào hoạt động thực tế tại nhà trường.

- Phát động, khuyến khích GV đổi mới phương pháp giảng dạy cũng như hình thức tổ chức dạy học sao cho phù hợp với đặc điểm tâm lý của học sinh dạy học ở THCS

như: Dạy học theo dự án, dạy học gắn với hoạt động trải nghiệm sáng tao, giáo dục stem, tổ chức ngày hội giáo dục stem, …

- Tổ chức tuyên truyền rộng rãi mục đích, ý nghĩa của công tác NCKH của học sinh trung học và các quy định, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về cuộc thi khoa học kỹ thuật hàng năm đến học sinh toàn trường.

- Tạo điều kiện để học sinh được vận dụng kiến thức đã học vào hoạt động nghiên cứu KHKT trong nhà trường phổ thông. Thành lập các câu lạc bộ: Em yêu khoa học, câu lạc bộ Stem.

- Tiến hành đổi mới phương pháp giảng dạy, hình thức tổ chức dạy học sao cho phù hợp với đặc điểm tâm lý và đặc trưng của học sinh

- Tổ chức cho học sinh tham gia trải nghiệm tham quan hoạt động cuộc thi KHKT cấp quận, cấp Thành phố, …. giúp học sinh có thêm những hiểu biết về yêu cầu của cuộc thi.

- Tuyên truyền về ý nghĩa, lợi ích của hoạt động nghiên cứu KHKT cho phụ huynh thông qua các buổi hội thảo, tọa đàm, họp phụ huynh, …

- Mời phụ huynh cùng tham gia các hoạt động trải nghiệm, tham quan các sản phẩm nghiên cứu KHKT của học sinh nhằm tìm sự hỗ trợ của phụ huynh trong việc hướng dẫn học sinh tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học.

9.2. Công tác triển khai trường học trực tuyến trong nhà trường:

- Từ đầu năm học nhà trường đã có kế hoạch tập huấn cho giáo viên ứng dụng CNTT trong việc soạn, giảng, quản lý hồ sơ tổ nhóm chuyên môn, hồ sơ cá nhân thông qua việc tìm hiểu và thực hiện Nghị định 30/2020/NĐ-CP về công tác văn thư, trình bày thể thức văn bản hành chính. Đặc biệt Ban giám hiệu nhà trường đã nhanh chóng đồng bộ dữ liệu, tập huấn, hướng dẫn cho giáo viên và học sinh sử dụng phần mềm K12online, kênh youtube, Enetviet trong việc giảng dạy trực tuyến.

- Tích cực ứng dụng CNTT trong quản lý các hoạt động của nhà trường như: Sử dụng phần mềm kiểm tra giáo án qua email; Giáo viên thực hiện báo cáo trực tuyến qua trang web, thông tin hội họp, các văn bản chỉ đạo của cấp trên đều gửi qua địa chỉ email của giáo viên, trang webssite của nhà trường.

- Đánh giá thi đua giáo viên qua việc ghi nhận có thang điểm rõ ràng và thực hiện xếp loại bằng phần mềm excel. Quản lý nhập điểm và đánh giá xếp loại học sinh tất cả đều qua trang qua trang cơ sở dữ liệu ngành.

- Kiểm tra, nâng cấp các trang thiết bị phục vụ cho việc ứng dụng CNTT như: màn hình LCD ở các lớp, phòng học bộ môn có trang bị bảng tương tác, xây dựng ngân hàng bài giảng điện tử hàng năm phục vụ cho công tác giảng dạy.

- Tổ chức các chuyên đề tập huấn cho giáo viên: cách sử dụng các phần mềm bổ trợ cho công tác giảng dạy: sketchpad, activeboard, crocodile, các trang web đánh giá

khác. Chuyên đề sử dụng trang web http://doc.google.com để thực hiện báo cáo trực tuyến, sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn trực tuyến.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học. Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức kiểm tra; phương thức đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh; phù hợp với phương pháp dạy học mới. Chú trọng đánh giá trong quá trình dạy học và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học.

9.3. Vai trò của giáo viên chủ nhiệm:

- Tổng số giáo viên chủ nhiệm năm học 2024 - 2025: **59 GVCN/59 lớp. Trong đó: Khối 6: 14 lớp; khối 7: 18 lớp; khối 8: 15 lớp; khối 9: 12 lớp.**

- Ban Giám hiệu đã chọn lựa, sắp xếp, phân công đội ngũ giáo viên chủ nhiệm một cách thận trọng, khoa học và hiệu quả. Đảm bảo tất cả giáo viên chủ nhiệm lớp nắm chắc nhiệm vụ, quyền hạn, quyền lợi của người chủ nhiệm; nhất là hiểu rõ tâm sinh lý đối tượng học sinh do mình phụ trách. Củng cố và phát huy vai trò quản lý chỉ đạo của các khối trưởng chủ nhiệm. Tổ chức cho tất cả CB-GV-NV nghiên cứu Luật Giáo dục, Luật Trẻ em 2015; Điều lệ trường THCS, vai trò, nhiệm vụ, quyền hạn của người giáo viên chủ nhiệm lớp và tâm sinh lý lứa tuổi học sinh THCS.

- Sắp xếp đội ngũ giáo viên chủ nhiệm phù hợp với năng lực giáo viên và đặc điểm học sinh lớp chủ nhiệm. Hiệu trưởng và khối trưởng chủ nhiệm thường xuyên dự các tiết sinh hoạt lớp, tiết hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp để góp ý, rút kinh nghiệm kịp thời những mặt mạnh và hạn chế thiếu sót của giáo viên.

- Bồi dưỡng giáo viên chủ nhiệm các kiến thức về kỹ năng sinh hoạt Đội, sinh hoạt tập thể, tâm lý lứa tuổi, phương pháp giáo dục tiên tiến, các biện pháp giáo dục và rèn kỹ năng sống cho học sinh tuổi vị thành niên.

- Xây dựng mối quan hệ chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình, giữa cha mẹ học sinh với giáo viên chủ nhiệm. Huy động được sự tham gia, ủng hộ của tất cả phụ huynh học sinh cùng nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh, tích cực chăm lo cho hoạt động dạy và học.

9.4. Bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục về năng lực chuyên môn đáp ứng chương trình GDPT 2018:

- Thực hiện bồi dưỡng bằng phương pháp tích cực, tăng cường tự học, phát huy tính tích cực, chủ động và tư duy sáng tạo của giáo viên, cán bộ quản lý; tăng cường thực hành tại lớp; thảo luận, trao đổi, chia sẻ thông tin, kiến thức và kinh nghiệm giữa báo cáo viên với giáo viên và cán bộ quản lý, giữa giáo viên với giáo viên và giữa cán bộ quản lý với nhau.

- Đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ năm học, chuẩn nghề nghiệp, vị trí việc làm và nhu cầu phát triển của giáo viên nhà trường của địa phương và của ngành.

10. Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống cháy nổ, an toàn trường học

10.1. Của nhà trường:

- Nâng cao hiệu lực quản lý, điều hành của lãnh đạo trường học nhằm huy động sức mạnh của cán bộ, giáo viên, nhân viên học sinh và phụ huynh nhà trường tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Nâng cao tinh thần cảnh giác của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh nhà trường trước những âm mưu, hoạt động diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch, hoạt động của các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, đồng thời phát huy vai trò trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh nhà trường trong việc chấp hành pháp luật và trong công tác giữ gìn an ninh, trật tự.

- Xây dựng ý thức tự giác chấp hành pháp luật và Luật giao thông trong giáo viên học sinh như tổ chức tuyên truyền cho đội ngũ về việc tôn trọng pháp luật, nghiêm túc chấp hành luật giao thông, đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông, …

- Tuyên truyền, nhắc nhở cha mẹ học sinh kết hợp với nhà trường trong việc thực hiện An toàn giao thông, giữ gìn "Cổng trường em sạch, đẹp, an toàn" như: đậu xe đúng qui định, giáo dục con em không mua quà trước cổng trường, giữ trật tự khi đi ngoài đường phố, không tụ tập la cà trên đường phố gây cản trở giao thông.

- Trang bị hệ thống phòng cháy, chữa cháy theo đúng tiêu chuẩn về chất lượng và thiết kế của PCCC, đồng thời các trường cũng xây dựng kế hoạch, phương án xử lý huống khi có sự cố về cháy nổ. Phương án này đã được ký duyệt của Trung tâm PCCC khu vực 3 và triển khai trong Hội đồng sư phạm, học sinh và đã được tổ chức diễn tập.

10.2. Căn tin:

- Nhà trường hợp đồng với đơn vị bên ngoài phục vụ căn tin. Có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ.

- Tổ chức khám và tập huấn kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm cho nhân viên đầy đủ, có trang bị thiết bị bảo hộ lao động cho người bán hàng, thiết bị bảo quản thực phẩm, bố trí khu vực bán hàng hợp lý.

- Các hàng hóa bày bán có hợp đồng mua bán, có hóa đơn, chứng từ. Thực hiện lưu mẫu và cập nhật sổ 3 bước theo đúng quy định.

- Trường xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ đối với các nội dung chi từ nguồn thu cho thuê căn tin. Hàng năm tổ chức công khai nội dung thu - chi tại hội nghị cán bộ viên chức. Nguồn thu căn tin được nhập nguồn quản lý chi theo đúng quy định pháp luật và quy chế chi tiêu nội bộ.

10.3. Bếp ăn:

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động bán trú, đảm bảo có đủ nhân viên phục vụ cho công tác bán trú, vệ sinh môi trường. Xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện.

- Xây dựng bếp ăn theo quy trình một chiều, thực hiện thực đơn phong phú, ký kết hợp đồng với các công ty thực phẩm có uy tín, chia thức ăn đúng theo quy định để đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Đưa công tác an toàn trường học, phòng dịch, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm vào nề nếp.

- Tổ chức cho học sinh biết cách tự phục vụ thông qua việc hướng dẫn các kĩ năng sống một cách khoa học, phù hợp với khả năng.

- Đảm bảo có đủ nguồn nước sạch phục vụ cho vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường. Xử lý tốt rác và nước thải.

- Thực hiện thu chi tài chính theo đúng quy định của Các cơ quan quản lý nhà nước, phối hợp chặt chẽ với phụ huynh học sinh tạo được sự đồng thuận trong việc thực hiện kế hoạch thu chi theo thỏa thuận, thu hộ, chi hộ.

10.4. Công tác VSATTP:

a) Vệ sinh an toàn thực phẩm:

- Nhà trường tiến hành hợp đồng với các công ty cung cấp thực phẩm sạch cho bếp ăn bán trú là những công ty có đủ tư cách pháp nhân, có giấy chứng nhận đủ điều kiện về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Ngay từ đầu năm học, Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Ban giám sát tình vệ sinh ATTP có trách nhiệm theo dõi kiểm tra tình hình thực hiện các qui định về vệ sinh an toàn thực phẩm của nhân viên cấp dưỡng và nhân viên bán hàng căn tin. Thực hiện đầy đủ hồ sơ và thực hiện cập nhật sổ 3 bước hàng ngày theo đúng qui định.

b) Vệ sinh nguồn nước:

- Từ đầu năm học đến nay, bộ phận y tế của nhà trường đã tiến hành lấy mẫu nước đi kiểm định tại Trung tâm y tế quận Gò Vấp và kết quả xét nghiệm nguồn nước đều đạt tiêu chuẩn theo qui định: Nước uống do Công ty nước đóng bình Waterlina cung cấp: đạt tiêu chuẩn.

10.5. Công tác PCCC:

- Nhà trường lập ban kiểm tra rà soát toàn bộ hệ thống điện, hệ thống cơ sở vật chất, lối đi các hành lang, cầu thang được đảm bảo an toàn. Xây dựng phương án phòng chống tai nạn, thương tích, triển khai, tập huấn rộng rãi đến toàn thể giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc công tác phòng cháy chữa cháy; trang bị đầy đủ bình C02, vòi chữa cháy được bố trí hợp lý và thường xuyên được kiểm tra. Định kỳ hàng tháng nhà trường tự tổ chức kiểm tra an toàn PCCC tại chỗ.

- Thực hiện nghiêm túc công tác phòng cháy chữa cháy; trang bị đầy đủ bình C02, vòi chữa cháy được bố trí hợp lý và thường xuyên được kiểm tra. Định kỳ hàng tháng nhà trường tự tổ chức kiểm tra an toàn PCCC tại chỗ.

- Nhà trường đã phối hợp với Công an PCCC quận Gò Vấp, tổ chức tập huấn kiến thức và kỹ năng phòng chống cháy nổ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên và học sinh trong nhà trường.

- Tổ chức diễn tập Phương án PCCC, các bộ phận kiểm tra các trang thiết bị PCCC và tổ chức thực hiện diễn tập đảm bảo an toàn.

10.6. An toàn trường học:

- Xây dựng các phương án phòng, chống dịch bệnh. Chủ động phòng ngừa và ngăn chặn kịp thời sự xâm nhập và lây lan của dịch bệnh trong nhà trường nhằm thực hiện mục tiêu kép bảo đảm an toàn sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường, đồng thời khắc phục khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học, đáp ứng yêu cầu đổi mới và bảo đảm chất lượng giáo dục, đào tạo.

- Nâng cao nhận thức và kỹ năng phòng chống dịch bệnh của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, phụ huynh học sinh nhà trường.

- Xác định công tác phòng chống dịch bệnh là nhiệm vụ quan trọng trong trường học. Tổ chức tốt hoạt động phòng chống dịch bệnh nhằm đảm bảo sức khỏe cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong thời gian học sinh học tập tại nhà trường.

11. Tổ chức dạy học môn Thể dục, thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ:

11.1. Tổ chức dạy môn thể dục:

- Tổ chức có hiệu quả việc giảng dạy các tiết học chính khóa và hoạt động ngoại khóa ở môn Giáo dục thể chất, đánh giá học sinh bằng nhận xét; có lưu đầy đủ hồ sơ. Duy trì tốt việc tập thể dục đầu giờ, giữa giờ phù hợp với điều kiện sân bãi của nhà trường, đưa yêu cầu này vào nội dung thi đua hằng ngày của học sinh. Hướng dẫn học sinh tham gia tích cực và đạt thành tích cao trong các phong trào TDTT, HKPĐ do nhà trường và cấp trên tổ chức. Duy trì và tổ chức tốt hoạt động câu lạc bộ, đội nhóm năng khiếu TDTT.

- Giáo viên dạy bộ môn Giáo dục thể chất phối hợp với giáo viên chủ nhiệm giúp học sinh các khối lớp hoàn thành chương trình lớp học; phát triển năng khiếu bản thân, rèn luyện thể chất, đảm bảo sức khỏe, có kỹ năng sống trong các hoạt động sinh hoạt, vui chơi, học tập tại nhà trường, gia đình và cộng đồng.

11.2. Tổ chức thể dục buổi sáng, giữa giờ:

- Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của gia đình, nhà trường và xã hội đối với việc phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể và huy động sự tham gia có hiệu quả các phương tiện thông tin, truyền thông tổ chức các hội thảo, chuyên đề, truyền thông về giáo dục thể chất và thể thao trường học.

- Tổ chức giáo dục phát triển thể chất dưới nhiều hình thức đa dạng, tích hợp nhiều hoạt động, nhằm tạo nhiều hứng thú cho trẻ em, học sinh tham gia.

- Đưa việc tổ chức tập thể dục buổi sáng và thể dục giữa giờ thành hoạt động bắt buộc trong nội dung giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trong nhà trường.

- Sáng từ 7h00 → 7h15, tập trung học sinh, hướng dẫn duy trì bài tập thể dục buổi sáng, nhận xét trước khi lên lớp học tiết 1.

12. Tổ chức Thể thao tại nhà trường:

- Tiếp tục triển khai khung chương trình phổ cập bơi an toàn và phòng chống đuối nước dành cho học sinh nhằm trang bị kiến thức, kĩ năng về bơi và an toàn nước tránh các tai nạn đuối nước cho các em học sinh.

- Tổ chức giải thể thao học sinh từ cấp trường đến cấp quận và thành lập đội tuyển tham dự tham gia cấp thành phố. Tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục học đường.

a) Tổ chức tại nhà trường:

Stt	Nội dung	Đối tượng	Số lượng tham dự
1.	- Tổ chức các trò chơi vận động cho học sinh theo từng khối trong các giờ ra chơi: kéo co, bóng rổ, bóng đá, bòng chuyền, cầu lông, …	Học sinh các khối lớp 6, 7, 8, 9	Mỗi lớp 1 đội/60 lớp
2.	- Tổ chức các Câu lạc bộ hướng dẫn học sinh tập luyện tham gia giải TDTT cấp trường, cấp quận.	Học sinh các khối lớp 6, 7, 8, 9	Theo danh sách học sinh đăng ký.
3.	- Tham gia Hội thao truyền thống nhà giáo Việt Nam do Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức.	Giáo viên, nhân viên	Theo từng đội

b) Tham gia các giải TDTT cấp quận, cấp thành phố:

- Học sinh tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp quận: 93 học sinh đạt giải Thể dục thể thao cấp Quận. 13 học sinh đạt giải thể thao học sinh cấp thành phố.

13. Công tác quản lý, chỉ đạo, kiểm tra và đánh giá; quản lý chương trình và kế hoạch dạy học, kỷ cương và nền nếp dạy học

- Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh việc đổi mới công tác quản lý nhà trường theo tinh thần tăng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục; đẩy mạnh công tác xã hội hoá trong nhà trường. Phát huy dân chủ, thực hiện đầy đủ và đúng quy định về công khai; thực hiện đúng quy định của pháp luật về quản lý tài chính, tài sản.

- Đã thực hiện nghiêm túc, có chất lượng công tác kiểm tra nội bộ trong nhà trường. Tăng cường công tác kiểm tra tất cả các hoạt động trong nhà trường; tập trung khắc phục những mặt hạn chế thiếu sót của đơn vị; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của CB-GV-NV.

- Tăng cường quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GD ĐT quy định về dạy thêm, học thêm. Công văn số 736/UBND-VX ngày 06/02/2025 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai thực hiện Thông tư số 29/2024/TT-BGDDT ngày 30/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDDT) ban hành Quy định về dạy thêm học thêm; Công văn số 674/SGDĐT-VP ngày 15/02/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai thực hiện Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản qui định của các cấp về DT-HT trong CB-GV-NV, học sinh, CMHS. Ban giám hiệu tiến hành kiểm tra việc thực hiện qui định dạy thêm của giáo viên; cấp phép cho giáo viên có nhu cầu dạy thêm ngoài nhà trường và kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp giáo viên dạy thêm không đúng quy định.

- Thực hiện nghiêm túc hướng dẫn số 4058/GDĐT-TrH ngày 02/12/2013 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện các loại sổ sách trong nhà trường và Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 07/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về chấn chỉnh lạm dụng hồ sơ sổ sách trong nhà trường.

- Nghiêm túc thực hiện công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo để người lao động, người học và xã hội giám sát, đánh giá.

- Cải tiến nội dung và hình thức thi đua, khen thưởng trong nhà trường theo đúng các văn bản hướng dẫn của Luật thi đua khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022. Xây dựng kế hoạch tổ chức thi đua, khen thưởng của nhà trường với nội dung thiết thực, phù hợp thực tế, thang điểm, tiêu chí đánh giá xếp loại cụ thể, khoa học; có tác dụng thúc đẩy các thành viên trong nhà trường phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Nhà trường đã thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý. Tăng cường cung cấp thông tin cho phụ huynh, học sinh, giải quyết các thủ tục hành chính trực tuyến, tạo điều kiện thuận lợi cho phụ huynh học sinh khi cần cập nhật thông tin hay liên hệ với nhà trường; triển khai sử dụng Sổ liên lạc điện tử. Đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền về các chủ trương, giải pháp thực hiện đổi mới toàn diện của nhà trường theo hướng chủ động, tích cực để

đưa thông tin nhanh chóng, chính xác, kịp thời đến cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và CMHS.

- Quản lý chất lượng đầu ra; quản lý quá trình giáo dục và chuẩn hoá các điều kiện đảm bảo chất lượng. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường hàng năm; thường xuyên rà soát, tự đánh giá các mặt hoạt động đề ra kế hoạch cải tiến nhằm phát huy những mặt mạnh và khắc phục, điều chỉnh những mặt yếu của đơn vị trong từng giai đoạn.

- Tiếp tục cải tiến công tác thi đua khen thưởng theo hướng dân chủ, thiết thực, hiệu quả; tránh hình thức trên cơ sở đánh giá theo định lượng. Đẩy mạnh các hoạt động biểu dương, tuyên truyền, giới thiệu những gương thầy cô giáo tiêu biểu, điển hình trong dạy chữ, dạy người. Đề xuất khen thưởng kịp thời các giáo viên, nhân viên có những thành tích nổi bật, thành tích đột xuất được tập thể ghi nhận, công nhận. Tích cực phát hiện, giới thiệu, tuyên dương các gương học sinh điển hình tiêu biểu.

14. Tham dự các hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tham gia đầy đủ, chức nghiêm túc các buổi hội họp do Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- Tham gia đầy đủ, nghiêm túc, đầu tư tốt cho các cuộc thi, hội thi do Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- Toàn thể CB-GV-NV tham dự nghiêm túc đầy đủ các hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo. Tích cực thực hiện các chỉ đạo của cấp trên trong mọi hoạt động, đạt kết quả tốt.

15. Công tác Khuyến học:

*** Kết quả thực hiện:**

Hội khuyến học nhà trường khen thưởng giáo viên, học sinh đạt thành tích trong các hoạt động phong trào và các hội thi, học sinh đạt danh hiệu học sinh xuất sắc với tổng số tiền: **192.948.000 đồng.**

16. Công tác xã hội hóa

- Nhà trường căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định và tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân tăng cường xã hội hóa, tăng cường cơ sở vật chất, nguồn lực đầu tư bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo; phát huy hiệu quả hoạt động Hội khuyến học, Chi hội khuyến học các cấp và thu hút, huy động mọi nguồn lực để góp phần xã hội hóa giáo dục đúng luật và hiệu quả.

- Chi hội Khuyến học nhà trường đã củng cố và phát triển hội viên, vận động các cá nhân và tổ chức trong và ngoài nhà trường cùng tham gia công tác xã hội hóa giáo dục. Phối hợp cùng nhà trường khen thưởng kịp thời các giáo viên dạy giỏi, học sinh đạt

thành tích cao trong các hội thi do nhà trường và ngành tổ chức. Hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, giúp các em học sinh nghèo có nguy cơ phải bỏ học được tiếp tục học tập.

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch triển khai trong HĐSP, ra quyết định thành lập Tổ tiếp nhận tài trợ; phổ biến kế hoạch rộng rãi trong phụ huynh học sinh, các tổ chức xã hội. Kế hoạch được thông qua các nhà tài trợ. Sau khi tổ chức thu và sử dụng phải công khai theo đúng qui định. Bộ phận văn thư gửi thư cảm ơn đến các nhà tài trợ. Tổ chức vinh danh (khen thưởng) các nhà tài trợ có đóng góp tích cực cho sự nghiệp phát triển giáo dục và đào tạo hoặc đề xuất với cấp trên các hình thức vinh danh phù hợp để ghi nhận việc tài trợ của nhà tài trợ đối với cơ sở giáo dục.

- Phân công Phó Hiệu trưởng phụ trách CSVC nhà trường và GVCN tiếp nhận, nếu có mạnh thường quân tài trợ trang thiết bị cho các lớp lập biên bản gửi về Hiệu trưởng nhà trường.

- Phân công Thủ quỹ tiếp nhận các khoản tài trợ bằng tiền do các tổ chức cá nhân đóng góp. Phân công Kế toán của nhà trường cập nhật hồ sơ, ghi chép sổ sách theo qui định tài chính. Đồng thời báo cáo quyết toán công khai các khỏan tài trợ của mạnh thường quân kịp thời, đúng qui định. Kế toán nhập tài sản vào sổ tài sản của nhà trường.

- Tổ chức thực hiện, tổng kết, đánh giá nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng các khoản tài trợ. Lập báo cáo thu chi các khoản tài trợ và kết quả thực hiện, gửi cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp và gửi các nhà tài trợ.

*** Kết quả thực hiện:**

- Năm học 2024 - 2025, nhà trường xây dựng Kế hoạch 711/KH-THCS PTH ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Trường THCS Phan Tây Hồ về quản lý và sử dụng nguồn tài trợ của nhà tài trợ phục vụ các hoạt động giáo dục của nhà trường năm học 2024 - 2025. Kế hoạch tiếp nhận tài trợ được Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt gồm các nội dung sau: Nhà tài trợ trang bị, lắp đặt tại các phòng học và bàn giao cho nhà trường quản lý sử dụng**: 129.811.800 đồng.**

- Kế hoạch số 837/KH-THCS PTH ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Trường THCS Phan Tây Hồ về tiếp nhận và sử dụng các nguồn tài trợ đợt 2 của các nhà tài trợ và các tổ chức xã hội phục vụ cho các hoạt động giáo dục của nhà trường năm học 2024 - 2025 với tổng số tiền **335.760.500 đồng**;

14. Tham dự các hoạt động của Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT

- Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường tham dự đầy đủ các hoạt động của phòng giáo dục và sở Giáo Dục tổ chức.

- Tích cực tham gia cuộc thi như: cuộc thi học sinh giỏi dành cho học sinh lớp 9, hội thi " khéo tay kỹ thuật ", thi học sinh giỏi cấp Quận; nghiên cứu khoa học, Văn hay chữ tốt, An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai, Nét vẽ xanh, Lớn lên cùng sách, dự thi giải Lê Quý Đôn trên báo khăn quàng đỏ…

- Tham dự đầy đủ, đúng thành phần các buổi tập huấn, chuyên đề do Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT tổ chức./.

Nơi nhận:
- Toàn thể CB, GV, NV
- PHHS và học sinh;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ PHÚC TÂY HỒ

Nguyễn Văn Hiền